

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN VIỆT NAM
BIDV SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

Số: 533/BSC-CBTT

No: 533/BSC-CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2022

Hanoi, April 29, 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- *State Securities Commission of Vietnam*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/Sở Giao dịch Chứng
khoán TP HCM/Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- *Vietnam Stock Exchange/Ho Chi Minh Stock Exchange/Hanoi
Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/Name of organization: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam/*BIDV Securities Joint Stock Company*

Mã chứng khoán/Stock code: BSI

Địa chỉ/Address: Tầng 8, Tầng 9 Toà nhà ThaiHoldings, 210 Trần Quang Khải, Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội/*Floor 8, 9 ThaiHoldings Tower, 210 Tran Quang Khai, Trang Tien, Hoan Kiem, Hanoi.*

Điện thoại/Tel: 024.39352722

Fax: 024.22200669

Email: Ir@bsc.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Biên bản họp, Nghị quyết và các tài liệu kèm theo của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

The meeting minute, resolution and attached documents of the General Meeting of Shareholders in 2022 of BIDV Securities Joint Stock Company.



3. Thông tin này đã được công bố trên **trang thông tin điện tử của công ty** vào ngày 29/4/2022 tại đường dẫn: <https://www.bsc.com.vn/tin-tuc/tin-chi-tiet/909471>

This information was published on the company's website on 29/4/2022, as in the link: <https://www.bsc.com.vn/tin-tuc/tin-chi-tiet/909471>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Các tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/*Documents related to the content of Information Disclosure.*



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN DUY VIỄN



Số: 01/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022 CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Hôm nay, vào hồi 15 giờ ngày 29 tháng 04 năm 2022 tại Viện đào tạo và nghiên cứu BIDV, 773 Hồng Hà, Phường Chương Dương Độ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, 9 Tòa nhà ThaiHoldings, số 210 Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội; Giấy phép thành lập và hoạt động số 111/GP/UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31 tháng 12 năm 2010; Giấy phép điều chỉnh lần gần nhất số 04/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 11 tháng 01 năm 2022) đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 cụ thể như sau:

I. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021;
2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Công ty năm 2021 và đề xuất Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty;
3. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022;
4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty, từng kiểm soát viên và Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính Công ty; kết quả giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc 2021;
5. Thông qua Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2021, phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022;
6. Thông qua Tờ trình báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và đề xuất thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022.

II. DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

1. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

Đại hội đã nghe Bà Lê Thị Phương Hoa – Thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ đông của Công ty: 6471 cổ đông trong đó có 6416 cổ đông là cá nhân và 55 cổ đông là tổ chức.

(Handwritten signatures)

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty: 121.570.618 cổ phần

- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 6471 cổ đông đại diện cho 121.570.618 cổ phần (tương ứng với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết).

- Cổ đông hợp lệ tham dự đại hội: Số lượng: 17 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 97.677.308 cổ phần, chiếm 80,35% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh Nghiệp 2020 và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

II. Tóm tắt diễn biến Đại hội

1. Chủ tọa, Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Chủ tịch HĐQT là chủ tọa ĐHĐCĐ thường niên. Theo đề nghị của Chủ tọa, Đại hội đã thông qua danh sách thành viên Đoàn Chủ tọa để giúp Chủ tọa điều hành ĐHĐCĐ như sau:

1.1 Thành viên Đoàn chủ tọa gồm

- Ông Ngô Văn Dũng – Chủ tịch HĐQT: Chủ tọa
- Bà Nguyễn Thanh Huyền - Ủy viên HĐQT: Thành viên
- Ông Nguyễn Duy Viễn - Ủy viên HĐQT: Thành viên

Kết quả biểu quyết:

- + Đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 100%;
- + Không đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 0%;
- + Ý kiến khác: tỷ lệ biểu quyết 0%.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội nhất trí thông qua.

1.2 Ban Thư ký Đại hội:

- Ông Trương Hải Đăng – Thư ký kiêm Người quản trị công ty: Trưởng Ban
- Bà Nguyễn Vũ Vân Anh – Chuyên viên Bộ phận Pháp chế: Thành viên

Kết quả biểu quyết:

- + Đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 100%;
- + Không đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 0%;
- + Ý kiến khác: tỷ lệ biểu quyết 0%.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội nhất trí thông qua.

1.3 Ban kiểm phiếu

- Bà Nguyễn Thị Anh Đào – Trưởng phòng Phụ trách Phòng Kiểm soát nội bộ:
Trưởng Ban;

- Bà Đỗ Thị Thu Trang – Phó Trưởng phòng Tổ chức hành chính: Thành viên.
- Bà Tạ Thu Hằng – Chuyên viên bộ phận Pháp chế: Thành viên.

Kết quả biểu quyết:

- + Đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 100%;
- + Không đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 0%;
- + Ý kiến khác: tỷ lệ biểu quyết 0%.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội nhất trí thông qua.

2. Nội dung Đại hội

2.1 Thông qua chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội

Ông Ngô Văn Dũng – Thay mặt Đoàn chủ tọa giới thiệu chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội.

Các ý kiến tham gia: Không có ý kiến tham gia khác

Kết quả biểu quyết:

- + Đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 100%;
- + Không đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 0%;
- + Ý kiến khác: tỷ lệ biểu quyết 0%.

Như vậy, Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ là 100%.

2.2 Trình bày các báo cáo và tờ trình

- Ông Ngô Văn Dũng – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021;

- Ông Nguyễn Duy Viễn – Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Công ty năm 2021 và đề xuất Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty;

- Bà Nguyễn Thanh Huyền - Ủy viên HĐQT chuyên trách trình bày Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022;

- Bà Phạm Thanh Thủy – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty, từng kiểm soát viên và Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính Công ty; kết quả giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc 2021;

- Ông Phạm Xuân Anh – Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2021, phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022;

- Ông Lê Quang Huy – Phó Tổng đốc Công ty trình bày Tờ trình báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và đề xuất thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022.

2.3 Thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình

2.3.1 Đại hội thảo luận: Các cổ đông và đại biểu tham dự có ý kiến đối với nội dung của các báo cáo và tờ trình. Đoàn chủ tịch đã trả lời trực tiếp các ý kiến tại Đại hội.

2.3.2 Thông qua các vấn đề:

Sau khi các cổ đông không còn ý kiến, Chủ tọa điều khiển Đại hội tiến hành thông qua từng nội dung của Đại hội. Kết quả biểu quyết như sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

Kết quả biểu quyết:

- + Đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 100%;
- + Không đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 0%;
- + Ý kiến khác: tỷ lệ biểu quyết 0%.

Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Công ty năm 2021 và đề xuất Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty

Kết quả biểu quyết

- + Đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 100%;
- + Không đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 0%;
- + Ý kiến khác: tỷ lệ biểu quyết 0%.

Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua

- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	465.000
2	Hệ số an toàn tài chính	%	≥260

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động rà soát, nghiên cứu và điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022 phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết:

- + Đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 100%;
- + Không đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 0%;
- + Ý kiến khác: tỷ lệ biểu quyết 0%.

Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

- Báo cáo của Ban kiểm soát về tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty, từng kiểm soát viên và Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính Công ty; kết quả giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc 2021

Kết quả biểu quyết:

- + Đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 100%;
- + Không đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 0%;

Handwritten signatures and marks at the bottom right of the page.

+ Ý kiến khác: tỷ lệ biểu quyết 0%.

Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

- Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2021, phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022

a. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021

Một số chỉ tiêu cơ bản

TT	Các chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	6.004.732.402.734
2	Vốn chủ sở hữu	1.719.257.051.388
	Trong đó: Vốn Điều lệ	1.220.700.780.000
3	Lợi nhuận trước thuế	435.580.602.664
4	Lợi nhuận sau thuế	356.889.768.929

b. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Công thức/ghi chú	PPLNST 2021 (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021		356.889.768.929
2	Bù đắp lỗ lũy kế		-
3	Lợi nhuận trích lập các quỹ	(3)=(1)-(2)	356.889.768.929
4	Trích lập các quỹ	(4)=(4.1)+(4.2)+(4.3)	62.077.859.281
4.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	(4.1) = 5%*(3)	17.844.488.446
4.2	Quỹ dự phòng tài chính	(4.2)=5%*(3)	17.844.488.446
4.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	(4.3)	26.388.882.389
5	Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách	(5)	449.000.000
6	Chi trả cổ tức (*)	(6)=(6.1)*(6.2)	85.099.434.000
6.1	- Vốn điều lệ tại 31/12/2021 (không tính cổ phiếu quỹ)		1.215.706.200.000
6.2	- Tỷ lệ chi trả cổ tức		7%/mệnh giá
6.3	- Hình thức chi trả cổ tức		Bằng tiền
7	Tổng lợi nhuận năm 2021 còn lại (**)		209.263.475.648

Ghi chú: Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, nghĩa vụ thuế cũng như lãi tính thuế ước tính của BSC chưa được cơ quan thuế địa phương quyết toán. Trường hợp số thuế trên báo cáo tài chính kiểm toán bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế, lợi nhuận để lại trên bảng số liệu trên có thể sẽ điều chỉnh lại tương ứng.

- (*), (**): Số liệu này có thể cập nhật theo số lượng cổ phiếu BSI đang lưu hành tại ngày chốt giao dịch hưởng quyền khi thực hiện chi trả cổ tức.

c. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Phương án chi trả cổ tức

+ Tỷ lệ chi trả: Dự kiến 10%/ mệnh giá cổ phiếu.

+ Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu. Đề xuất Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định hình thức chi trả phù hợp với kết quả hoạt động kinh doanh thực tế, đảm bảo yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty và quyền lợi của cổ đông.

+ Thời gian thực hiện: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2022, Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức thành các đợt phù hợp.

d. Kết quả biểu quyết:

+ Đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 100%;

+ Không đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 0%;

+ Ý kiến khác: tỷ lệ biểu quyết 0%.

Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

- Tờ trình báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và đề xuất thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022

a. Thông qua báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021:

Thù lao thực hiện chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát BSC năm 2021 là:

- Mức chi trả thù lao đối với các thành viên kiêm nhiệm là: 89.000.000VND (tám mươi chín triệu đồng). Trong đó:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000VND/tháng;

+ Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000VND/tháng;

+ Thành viên Ban kiểm soát: 1.000.000VND/tháng.

- Mức chi trả đối với các Thành viên chuyên trách và Thành viên độc lập HĐQT là: 2.577.633.300VND (tương đương 1.79% của mức LNST 144 tỷ đồng).

- Chi phí hoạt động Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: 194,780,395 đồng (Một trăm chín mươi tư triệu, bảy trăm tám mươi ngàn, ba trăm chín mươi lăm đồng).

b. Thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022:

- Đối với các Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm:

- Chủ tịch HĐQT: 10.000.000VND/tháng;
- Phó Chủ tịch HĐQT: 7.000.000VND/tháng;
- Thành viên HĐQT: 5.000.000VND/tháng;
- Thành viên độc lập HĐQT: 30.000.000VND/tháng;
- Trưởng Ban Kiểm soát: 5.000.000VND/tháng;
- Thành viên BKS: 3.000.000VND/tháng.

Ghi chú: Mức thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là trước thuế thu nhập cá nhân.

- Đối với Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách:

• Theo giá trị tuyệt đối:

- Mức tối thiểu (không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh): **1,276 tỷ đồng.**
- Mức tối đa (phụ thuộc vào kết quả kinh doanh và kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ - với giả định lương hiệu suất KPIs là 100%): **2,128 tỷ đồng.**

• Quy đổi theo tỷ lệ % LNST của BSC:

- Mức tối thiểu: Trường hợp LNST năm 2022 của BSC < 80% LNST được ĐHĐCĐ phê duyệt là 372 tỷ đồng: mức chi trả là **1,276 tỷ đồng.**
- Mức tối đa: Trường hợp LNST năm 2022 của BSC ≥ 80% LNST được ĐHĐCĐ phê duyệt là 372 tỷ đồng: mức chi trả đảm bảo không vượt quá **0,57% LNST** và tối đa **2,128 tỷ đồng.**

- **Đối với các nội dung liên quan đến:** (i) thưởng từ các nguồn hình thành từ LNST (quỹ khen thưởng, phúc lợi); (ii) Phụ cấp tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị,... theo ngân sách hoạt động chung của BSC xác định trong Kế hoạch kinh doanh (chi trả theo phát sinh thực tế và thực hiện đúng theo Quy chế tài chính, chế độ thu chi tài chính của BSC).

c. Kết quả biểu quyết

- + Đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 100%;
- + Không đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 0%;
- + Ý kiến khác: tỷ lệ biểu quyết 0%.

Như vậy 100% cổ đông nhất trí thông qua.

2.4 Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội

Ông Trương Hải Đăng – thay mặt Ban Thư ký đọc Dự thảo Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội

Kết quả biểu quyết:

M.Đ.đ *J*

- + Đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 100%;
- + Không đồng ý: tỷ lệ biểu quyết 0%;
- + Ý kiến khác: tỷ lệ biểu quyết 0%.

Như vậy, Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam được thông qua với tỷ lệ 100%.

2.5 Bế mạc Đại hội

Đại hội bế mạc hồi ... giờ ... phút ngày 29 tháng 04 năm 2022.

Biên bản này được lập thành 02 bản gốc vào hồi ... giờ ... phút ngày 29 tháng 04 năm 2022 ngay sau khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này được đọc lại trước toàn thể Đại hội và được số cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội biểu quyết đồng ý thông qua./.

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
Chủ tọa Đại hội



Ngô Văn Dũng

Thư ký Đại hội



Trương Hải Đăng



Nguyễn Vũ Vân Anh



Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 ban hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC);
- Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29 tháng 04 năm 2022;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 04 năm 2022;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thông qua các báo cáo sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021;
2. Báo cáo của Ban kiểm soát về tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty, từng kiểm soát viên và Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính Công ty; kết quả giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc 2021;
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Công ty năm 2021 của Công ty.
(Các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm Nghị quyết này)

Điều 2: Thông qua Kế hoạch kinh doanh 2022

1. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	465.000
2	Hệ số an toàn tài chính	%	≥260

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động rà soát, nghiên cứu và điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022 phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2021, phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022

1. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021

Một số chỉ tiêu cơ bản

TT	Các chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	6.004.732.402.734
2	Vốn chủ sở hữu	1.719.257.051.388
	Trong đó: Vốn Điều lệ	1.220.700.780.000
3	Lợi nhuận trước thuế	435.580.602.664
4	Lợi nhuận sau thuế	356.889.768.929

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Công thức/ghi chú	PPLNST 2021 (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021		356.889.768.929
2	Bù đắp lỗ lũy kế		-
3	Lợi nhuận trích lập các quỹ	(3)=(1)-(2)	356.889.768.929
4	Trích lập các quỹ	(4)=(4.1)+(4.2)+(4.3)	62.077.859.281
4.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	(4.1) = 5%*(3)	17.844.488.446
4.2	Quỹ dự phòng tài chính	(4.2)=5%*(3)	17.844.488.446
4.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	(4.3)	26.388.882.389
5	Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách	(5)	449.000.000
6	Chi trả cổ tức (*)	(6)= (6.1)*(6.2)	85.099.434.000
6.1	- Vốn điều lệ tại 31/12/2021 (không tính cổ phiếu quỹ)		1.215.706.200.000
6.2	- Tỷ lệ chi trả cổ tức		7%/mệnh giá
6.3	- Hình thức chi trả cổ tức		Bằng tiền
7	Tổng lợi nhuận năm 2021 còn lại (**)		209.263.475.648

Ghi chú: - Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, nghĩa vụ thuế cũng như lãi tính thuế ước tính của BSC chưa được cơ quan thuế địa phương quyết toán. Trường hợp số thuế trên báo cáo tài chính kiểm toán bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế, lợi nhuận để lại trên bảng số liệu trên có thể sẽ điều chỉnh lại tương ứng.

- (*), (**): Số liệu này có thể cập nhật theo số lượng cổ phiếu BSI đang lưu hành tại ngày chốt giao dịch hưởng quyền khi thực hiện chi trả cổ tức.

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Phương án chi trả cổ tức

- Tỷ lệ chi trả: Dự kiến 10%/ mệnh giá cổ phiếu.

- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định hình thức chi trả phù hợp với kết quả hoạt động kinh doanh thực tế, đảm bảo yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty và quyền lợi của cổ đông.

- Thời gian thực hiện: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2022, Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức thành các đợt phù hợp.

Điều 4. Thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và đề xuất thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022

1. Thông qua báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021:

Thù lao thực hiện chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát BSC năm 2021 là:

- Mức chi trả thù lao đối với các thành viên kiêm nhiệm là: **89.000.000VND** (tám mươi chín triệu đồng). Trong đó:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000VND/tháng;
- + Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000VND/tháng;
- + Thành viên Ban kiểm soát: 1.000.000VND/tháng.

- Mức chi trả đối với các Thành viên chuyên trách và Thành viên độc lập HĐQT là: **2.577.633.300VND** (tương đương 1.79% của mức LNST 144 tỷ đồng).

- Chi phí hoạt động Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: 194,780,395 đồng (Một trăm chín mươi tư triệu, bảy trăm tám mươi ngàn, ba trăm chín mươi lăm đồng).

2. Thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022:

- Đối với các Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm:

- Chủ tịch HĐQT: 10.000.000VND/tháng;
- Phó Chủ tịch HĐQT: 7.000.000VND/tháng;
- Thành viên HĐQT: 5.000.000VND/tháng;
- Thành viên độc lập HĐQT: 30.000.000VND/tháng;
- Trưởng Ban Kiểm soát: 5.000.000VND/tháng;
- Thành viên BKS: 3.000.000VND/tháng.

Ghi chú: Mức thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là trước thuế thu nhập cá nhân.

- Đối với Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách:

- Theo giá trị tuyệt đối:
 - Mức tối thiểu (không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh): **1,276 tỷ đồng.**
 - Mức tối đa (phụ thuộc và kết quả kinh doanh và kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ - với giả định lương hiệu suất KPIs là 100%): **2,128 tỷ đồng.**
- Quy đổi theo tỷ lệ % LNST của BSC:
 - Mức tối thiểu: Trường hợp LNST năm 2022 của BSC < 80% LNST được ĐHCĐ phê duyệt là 372 tỷ đồng: mức chi trả là **1,276 tỷ đồng.**

1 - C
IG TY
PHÃ
KH
IG Đ
TRI
NAM
- TP

Handwritten signatures

- Mức tối đa: Trường hợp LNST năm 2022 của BSC \geq 80% LNST được ĐHĐCĐ phê duyệt là 372 tỷ đồng; mức chi trả đảm bảo không vượt quá 0,57% LNST và tối đa 2,128 tỷ đồng.

- Đối với các nội dung liên quan đến: (i) thưởng từ các nguồn hình thành từ LNST (quỹ khen thưởng, phúc lợi); (ii) Phụ cấp tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị,...theo ngân sách hoạt động chung của BSC xác định trong Kế hoạch kinh doanh (chi trả theo phát sinh thực tế và thực hiện đúng theo Quy chế tài chính, chế độ thu chi tài chính của BSC).

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được lập thành 02 (hai) bản gốc, đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 04 năm 2022.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam.



Ngô Văn Dũng



BÁO CÁO

V/v: Hoạt động của Hội Đồng Quản trị năm 2021

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) kính trình Đại hội đồng cổ đông “Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị BSC năm 2021” như sau:

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

1. Tình hình hoạt động của Công ty năm 2021

Bối cảnh kinh doanh

Năm 2021 dịch bệnh Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng nặng nề đến mọi hoạt động kinh tế - xã hội tại Việt Nam, thời gian giãn cách và ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh trên diện rộng dài hơn so với dự kiến. Trong bối cảnh đó, GDP 9 tháng đầu năm đã giảm 6.17% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, sau khi Chính phủ triển khai các biện pháp tiêm chủng vaccine trong quý 4 thì dịch bệnh đã được kiểm soát, hoạt động sản xuất kinh doanh bình ổn trở lại. Tổng chung cả năm, GDP tăng trưởng đạt 2,58%, thấp hơn mức 2,91% của năm 2020, song đây là kết quả tích cực trong bối cảnh tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp.

Mặc dù chịu tác động từ đại dịch nhưng thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2021 đã chứng kiến sự tăng trưởng ngoạn mục. Chỉ số VN Index đã chính thức xác lập kỷ lục mới tại 1500,81 điểm vào phiên 25/11 sau 21 năm hoạt động, tăng gần 36% so với thời điểm 31/12/2020. Tính đến hết ngày 31/12/2021, số lượng tài khoản chứng khoán mở mới trong năm 2021 đạt 1.552.634 tài khoản, bằng con số của hơn 4 năm trước cộng lại. Tổng mức huy động vốn trên TTCK tăng 25% so với năm 2020, trong đó phát hành cổ phiếu và TPDN đạt 155.588 tỷ đồng, tăng 2,3 lần so với năm 2020; huy động vốn cho ngân sách nhà nước đạt 318 nghìn tỷ đồng với kỳ hạn huy động qua phát hành TPCP bình quân dài nhất là 13,92 năm với mức lãi suất huy động bình quân thấp nhất đạt 2,3% năm, góp phần quan trọng vào tái cơ cấu nợ công của Chính phủ.

Kết quả kinh doanh của BSC năm 2021

Có thể nói, năm 2021 là một năm ghi nhận rất nhiều sự kiện quan trọng của BSC. Trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp nhưng BSC đã tiến hành song song và hoàn thành tốt các mục tiêu về phòng chống dịch bệnh cũng như mục tiêu kinh doanh. Lợi nhuận trước thuế cả năm 2021 đạt 435.6 tỷ đồng, hoàn thành 241% kế hoạch được ĐHCĐ giao, tăng 2,7 lần so với 2020 và là mức cao nhất từ khi thành lập Công ty đến nay. Kết quả kinh doanh của BSC tăng trưởng đều trên cả 3 mảng hoạt động cốt lõi là Môi giới, Tư vấn tài chính và Tự doanh. Nhiều sản phẩm mới được triển khai, nâng cấp trong năm 2021 như hệ thống sản phẩm quản lý tiền mặt, phần mềm xác nhận lệnh online, tính năng mở tài khoản trực tuyến trên website của BSC và thông qua ứng dụng BIDV SmartBanking có ứng dụng công nghệ eKYC, tổng đài 3CX... góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động. Công ty đạt TOP1 thị phần môi giới Trái phiếu chính phủ trên HNX, TOP11 về thị phần môi giới cổ phiếu của BSC trên HOSE.

Ngoài ra, trong năm 2021, BSC đã chính thức khai trương trụ sở mới tại Tầng 8,9 Tòa nhà Thaiholdings, 210 Trần Quang Khải, Hà Nội và tích cực đàm phán với đối tác chiến lược để thực hiện các thủ tục tăng vốn, hoàn thành mục tiêu được Đại hội Đồng cổ đông phê duyệt.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

2.1. Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Ngày 10/04/2021, Đại hội đồng cổ đông thường niên đã tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 bao gồm các Ông/Bà sau:

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1	Ông Ngô Văn Dũng	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Duy Viễn	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
3	Bà Nguyễn Thanh Huyền	Ủy viên HĐQT chuyên trách
4	Ông Lê Đào Nguyên	Ủy viên HĐQT độc lập

Các thành viên HĐQT của BSC đảm bảo cân đối về độ tuổi, giới tính, kinh nghiệm về quản trị, pháp luật, tài chính và chứng khoán cũng như sự cân đối giữa các thành viên kiêm điều hành và các thành viên không điều hành, thành viên độc lập HĐQT.

2.2. Vai trò, trách nhiệm và hoạt động của HĐQT trong năm 2021

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của BSC, HĐQT là cơ quan quản lý của công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ).

HĐQT giữ vai trò lãnh đạo, định hướng, chỉ đạo, quản lý và giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty giữa các kỳ ĐHĐCĐ thường niên. HĐQT hoạt động bằng cách ban hành nghị quyết, quyết định và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện. Chính sách quản trị của Công ty được thể hiện thông qua việc tuân thủ pháp luật, điều lệ, quy chế quản trị công ty, và bằng các nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết của HĐQT. Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, HĐQT phải tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Quy chế Quản trị công ty.

Trong năm 2021, nhằm thông qua những vấn đề lớn trong hoạt động của Công ty, HĐQT đã tổ chức mười hai (12) cuộc họp tập trung và ban hành sáu mươi sáu (66) nghị quyết/quyết định. Các cuộc họp của HĐQT nhằm mục tiêu bàn bạc, thảo luận và thống nhất các quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT để kịp thời đưa ra những chỉ đạo trong điều hành hoạt động kinh doanh của BSC phù hợp với biến động của thị trường.

Chi tiết về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định đã được thông qua trong Phụ lục 01 và 02 đính kèm.

2.3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám Đốc

Theo quy định Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, Tổng Giám Đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Để thực hiện giám sát có hiệu quả, HĐQT thực hiện việc giám sát thông qua các hình thức:

- Giám sát thông qua hệ thống thông tin báo cáo như: giám sát thông qua Ban kiểm toán nội bộ; Ban Quản trị rủi ro;
- Giám sát trực tiếp: thông qua việc HĐQT trực tiếp thực hiện việc giám sát, xem xét chỉ đạo Ban điều hành trên nguyên tắc trung thực, cẩn trọng, khách quan.

HĐQT ban hành các nghị quyết để thông qua các những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT. Đồng thời theo thẩm quyền, HĐQT cung cấp các hướng dẫn chiến lược, nhận định tình hình thị trường và tình hình kinh tế tổng quan để hỗ trợ rà soát các kế hoạch kinh doanh cho quý tiếp theo. HĐQT thường xuyên trao đổi với Ban Điều hành nhằm giám sát việc triển khai kế hoạch và điều chỉnh khi cần thiết, giúp đạt được các mục tiêu chiến lược BSC đề ra.

Các hoạt động chính của HĐQT trong năm 2021 như sau:

- Phê duyệt Kế hoạch kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch tài chính năm 2021;
- Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 vào ngày 10/04/2021 để triển thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ;
- Giám sát hoạt động công bố thông tin định kỳ và công bố thông tin bất thường đúng quy định của pháp luật;
- Thông qua Chính sách rủi ro năm 2021 để xác định khẩu vị, giới hạn rủi ro cho tổng thể các mặt hoạt động của công ty;
- Kiện toàn nhân sự và bộ máy giúp việc của Hội đồng quản trị BSC và phân công công tác đối với các thành viên Hội đồng quản trị để nâng cao hiệu quả giám sát của Hội đồng quản trị với Ban điều hành;
- Giám sát tình hình thực hiện kinh doanh năm 2021 và phê duyệt các chính sách kinh doanh phù hợp với điều kiện thị trường;
- Thông qua chủ trương Phát hành trái phiếu riêng lẻ 2021 phù hợp với định hướng kinh doanh đã được ĐHĐCĐ phê duyệt;
- Thông qua các giao dịch vượt thẩm quyền của Tổng Giám đốc trong hoạt động mua sắm, đầu tư, vay nợ phù hợp với quy định và khẩu vị rủi ro đã được thiết lập;
- Chỉ đạo thực hiện Dự án đầu tư nâng cấp hệ thống CNTT và phần mềm giao dịch;
- Chỉ đạo Dự án tư vấn rà soát và xây dựng mô hình tổ chức theo định hướng hiện đại và chuyên nghiệp, phát huy tính tự chủ mỗi cá nhân trong mối quan hệ phối hợp công tác đa chiều, đa nhiệm;

- Chỉ đạo Dự án tư vấn xây dựng khung quản trị rủi ro đáp ứng các nhu cầu quản trị rủi ro khi tiến hành các hoạt động kinh doanh mới và hướng đến các chuẩn mực quốc tế trong quản trị rủi ro;
- Tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 vào ngày 19/12/2021 để thực hiện các bước trong kế hoạch phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược, nâng cao năng lực tài chính, ứng dụng công nghệ thông tin và quản trị điều hành tiên tiến cho công ty trong giai đoạn phát triển mới;
- Chỉ đạo thực hiện dự án đầu tư trụ sở mới an toàn, hiệu quả, đúng tiến độ đưa góp phần thay đổi diện mạo, tầm vóc của công ty để sẵn sàng bước sang một giai đoạn tăng trưởng mạnh mẽ.

2.4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Mô hình quản trị công ty đã được kiện toàn bao gồm các ban/tiểu ban của HĐQT phụ trách các vấn đề về Quản lý rủi ro, Kiểm toán nội bộ, Nhân sự - tiền lương, Chính sách phát triển để giúp cho HĐQT thực hiện các chức năng này.

Các Ban/Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng tham mưu cho HĐQT về các vấn đề chuyên môn như sau:

Ban Kiểm toán nội bộ:

- Tham mưu cho HĐQT ban hành quy chế và quy trình kiểm toán nội bộ.
- Xây dựng và tham mưu cho HĐQT phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm
- Tham mưu cho HĐQT thông qua báo cáo tài chính định kỳ
- Thực hiện các cuộc kiểm toán nội bộ để tham mưu cho HĐQT, Ban Điều hành hoàn thiện các quy trình quy định nội bộ phù hợp với mục tiêu quản trị, chính sách kinh doanh.

Tiểu ban Quản trị rủi ro:

- Tham mưu cho HĐQT ban hành chính sách quản trị rủi ro 2021
- Tham mưu cho HĐQT trong quá trình chỉ đạo xây dựng khung quản trị rủi ro mới
- Tham mưu cho HĐQT đưa ra các quyết định và giám sát các hệ số an toàn, hệ số thanh khoản trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tiểu ban Nhân sự - Tiền lương: Với chức năng tham mưu cho HĐQT về công tác tổ chức cán bộ và Đề xuất chính sách lương thưởng của Công ty. Các ý kiến của tiểu ban đã giúp Công ty kiện toàn bộ máy nhân sự chất lượng cao, đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Tiểu ban Chính sách phát triển : Nghiên cứu chính sách và chiến lược phát triển của Công ty đồng thời đánh giá hiệu quả hoạt động trong từng giai đoạn.

2.5. Nội dung hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị

HĐQT BSC đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị và Quy chế hoạt động của HĐQT của công ty. Mỗi thành viên HĐQT BSC đều đã chủ động cập nhật kiến thức quản trị điều hành, văn bản pháp luật và thông tin thị trường cũng như bám sát tình hình hoạt động của công ty để hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Trên cơ sở vai trò, nhiệm vụ của từng thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị có đánh giá tổng quan như sau:

- Các thành viên đã thực hiện nhiệm vụ quyền hạn được giao theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, pháp luật doanh nghiệp và các văn bản nội bộ của Công ty; thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty;
- Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông, không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- Các thành viên đều tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề đưa ra thảo luận tại cuộc họp;
- Đã thông báo kịp thời, đầy đủ chính xác cho Công ty về các doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị và người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối.

Cụ thể hoạt động từng thành viên HĐQT trong năm 2021 như sau:

2.5.1. Chủ tịch HĐQT: Ông Ngô Văn Dũng:

- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Chuẩn bị chương trình, triệu tập và chủ tọa các cuộc họp Hội đồng quản trị;
- Đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán,... cho các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

- Thực hiện giám sát:
 - + Quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua, các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị;
 - + Tổng Giám đốc và ban điều hành công ty trong điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.
- Chủ tọa các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, ký thay mặt Đại hội đồng cổ đông trong các nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cuộc họp Hội đồng quản trị;
- Lãnh đạo và đảm bảo sự hoạt động có hiệu quả của Hội đồng quản trị trong các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị.
- Xây dựng, thực hiện và rà soát các thủ tục chi phối hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Đảm bảo việc trao đổi thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác và rõ ràng giữa các thành viên Hội đồng quản trị với Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ban điều hành;
- Đảm bảo việc truyền thông và liên lạc hiệu quả với các cổ đông;
- Tổ chức đánh giá định kỳ công tác của Hội đồng quản trị, các bộ phận trực thuộc Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
- Tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên Hội đồng quản trị độc lập hoạt động một cách có hiệu quả và thiết lập mối quan hệ có tính chất xây dựng giữa các thành viên điều hành và những thành viên không điều hành trong Hội đồng quản trị;
- Thực thi những nhiệm vụ và trách nhiệm khác theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo nhu cầu và hoàn cảnh thực tế.

2.5.2. Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc: Ông Nguyễn Duy Viễn

- Tổ chức, thực hiện và giám sát các Nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp chính thức của Hội đồng quản trị cũng như tham gia ý kiến các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT bằng văn bản.
- Thực thi những nhiệm vụ và trách nhiệm theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;
- Chỉ đạo, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty theo thẩm quyền;
- Điều hành chung mọi hoạt động của Công ty;
- Chỉ đạo, điều hành hoạt động của một số phòng nghiệp vụ theo phân công nhiệm vụ trong Ban điều hành;
- Đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời và đầy đủ từ Ban điều hành Công ty đến Hội đồng quản trị;

- Chỉ đạo công tác chuẩn bị chương trình, nội dung, các tài liệu phục vụ cuộc họp Hội đồng quản trị;
- Tham gia thành viên Tiểu ban Chính sách phát triển và Tiểu ban Nhân sự Tiền lương trực thuộc HĐQT thực hiện chức năng tham mưu cho HĐQT.

2.5.3. Ủy viên HĐQT chuyên trách: Bà Nguyễn Thanh Huyền

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp chính thức của Hội đồng quản trị cũng như tham gia ý kiến các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT bằng văn bản.
- Thực hiện chức năng giám sát thường xuyên của HĐQT đối với hoạt động của BSC thông qua chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất.
- Phụ trách, giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, giao và đánh giá KPI của Công ty. Tham mưu cho Hội đồng Quản trị về việc xây dựng kế hoạch kinh doanh hàng năm, kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2022-2026. Tham mưu cho Hội đồng Quản trị phê duyệt kế hoạch tiền lương, phương án phân phối lợi nhuận.
- Phụ trách hoạt động Quản trị rủi ro: Tham mưu cho Hội đồng quản trị ban hành Chính sách quản trị rủi ro 2021, thông qua khung quản trị rủi ro. Tham mưu cho HĐQT trong việc thực hiện các chỉ tiêu giới hạn đầu tư trái phiếu, hạn mức vay nợ.
- Phụ trách, giám sát việc triển khai thực hiện các sản phẩm, dịch vụ mới của BSC. Tham mưu cho HĐQT trong các đợt phát hành trái phiếu, chứng quyền có đảm bảo.
- Tham mưu cho HĐQT phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược, trực tiếp tham gia tổ công tác để triển khai giao dịch.
- Tham mưu cho HĐQT trong việc phê duyệt các Dự án đầu tư, mua sắm công nghệ thông tin, Dự án đầu tư trụ sở mới, Dự án thay đổi nhận diện thương hiệu.
- Tham mưu cho HĐQT trong việc chỉ đạo kiện toàn mô hình tổ chức, xây dựng Quy chế chi trả thu nhập.
- Rà soát và tham mưu cho HĐQT phê duyệt báo cáo tài chính hàng năm.
- Tham mưu cho HĐQT trong việc chỉ đạo xây dựng và phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm.
- Rà soát và tham mưu cho HĐQT trong việc chuẩn bị nội dung, tài liệu họp ĐHCĐ đảm bảo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Điều lệ công ty.
- Tham gia thành viên Ban Quản trị rủi ro trực thuộc HĐQT thực hiện chức năng tham mưu cho HĐQT.

2.5.4. Ủy viên HĐQT độc lập: Ông Lê Đào Nguyên

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp chính thức của Hội đồng quản trị cũng như tham gia ý kiến các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT bằng văn bản
- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị
- Tham gia biểu quyết ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT phù hợp với các quy định về hoạt động của Công ty và pháp luật có liên quan;
- Tham gia biểu quyết ban hành các chính sách, các chiến lược hoạt động thuộc thẩm quyền của HĐQT; tham gia giám sát việc thực thi các chính sách, chiến lược đã được HĐQT phê duyệt theo sự phân công của HĐQT;
- Tham gia xem xét báo cáo tài chính do kiểm toán viên độc lập chuẩn bị, có ý kiến hoặc yêu cầu người quản trị, điều hành công ty, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ giải trình các vấn đề có liên quan đến báo cáo;
- Tham gia biểu quyết chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị, chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông; triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Tham gia xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của HĐQT tại từng thời kỳ trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật.
- Tham gia thành viên Ban Nhân sự - Tiền lương trực thuộc HĐQT thực hiện chức năng tham mưu cho HĐQT.

2.6. Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá của thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của Công ty

2.6.1. Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị:

Công ty hiện có 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn của thành viên độc lập và thực hiện các chức năng nhiệm vụ theo quy định Điều lệ, Quy chế quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT được phân công thực hiện các công việc sau:

- Đảm nhiệm chức vụ Trưởng Tiểu ban Nhân sự tiền lương;

- Hỗ trợ Chủ tịch Hội đồng quản trị trong việc hoạch định mục tiêu định hướng, chiến lược, kế hoạch của BSC.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Ngoài ra, thành viên HĐQT độc lập còn tham gia các cuộc họp của HĐQT với vai trò như các thành viên HĐQT khác.

2.6.2. Đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT Công ty:

HĐQT đã thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ, Quy chế quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định pháp luật hiện hành trong công tác quản trị;

Các cuộc họp HĐQT được tổ chức định kỳ, đầy đủ tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật;

Thành viên độc lập HĐQT nhận thấy trong bối cảnh tình hình khó khăn chung của kinh tế Việt Nam dưới tác động của dịch bệnh Covid-19 nhưng HĐQT đã nỗ lực trong việc thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch đã đề ra của Công ty, đảm bảo vai trò cơ quan quản trị và giám sát đối với các hoạt động của Công ty.

3. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

Trong năm 2022, BSC sẽ tiếp tục tập trung phát triển các nhân tố bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và hướng tới mục tiêu xác lập vị thế là một trong những công ty chứng khoán top đầu của thị trường trong nước. Để góp phần đạt được mục tiêu đề ra, HĐQT BSC sẽ tiếp tục đồng hành và sát cánh cùng Ban điều hành để định hướng và chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Công ty, với kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2022 cụ thể như sau:

- Hoàn thành mục tiêu tăng vốn điều lệ thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược, đây là nhiệm vụ quan trọng được HĐQT ưu tiên hàng đầu trong năm 2022;
- Chỉ đạo các dự án đầu tư, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin theo từng giai đoạn để cung cấp đầy đủ các chức năng, tiện ích, đáp ứng việc triển khai các sản phẩm và dịch vụ mới;
- Tiếp tục chỉ đạo hoàn thành và thông qua mô hình tổ chức mới theo khuyến nghị của đơn vị tư vấn từ đó có cơ sở triển khai xây dựng đồng bộ các chính sách nguồn nhân lực tạo động lực phát triển bền vững cho Công ty;

- Hoàn thiện hệ thống giám sát, điều hành của HĐQT để nâng cao hiệu quả chỉ đạo của HĐQT trong việc triển khai kế hoạch kinh doanh hàng năm;
- Cập nhật khung rủi ro để đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành;
- Bám sát hoạt động kinh doanh của Công ty để có chỉ đạo phù hợp, triển khai đồng bộ, khẩn trương các giải pháp để gia tăng hiệu quả kinh doanh, tỷ suất lợi nhuận, năng suất lao động và gia tăng chất lượng môi trường làm việc cho người lao động. Lấy mục tiêu mức sống và thu nhập của người lao động làm một trong những mục tiêu điều hành.
- Tiếp tục xây dựng và triển khai văn hoá đề cao văn hóa doanh nghiệp, văn hóa kiểm soát rủi ro, môi trường làm việc, tin cậy, văn minh và tính trách nhiệm với cộng đồng.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận

- Như kính trình
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGÔ VĂN DŨNG

PHỤ LỤC 01: NỘI DUNG CÁC CUỘC HỌP CỦA HĐQT BSC NĂM 2021

(HÌNH THỨC TRỰC TIẾP)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Ngô Văn Dũng	Chủ tịch	12/12	100%	
2	Ông Nguyễn Duy Viễn	Ủy viên / Tổng giám đốc	12/12	100%	
3	Bà Nguyễn Thanh Huyền	Ủy viên Chuyên trách	12/12	100%	
4	Ông Lê Đào Nguyễn	Ủy viên độc lập	11/12	92%	- Lý do cá nhân

PHỤ LỤC 02. NỘI DUNG CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT BSC NĂM 2021

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	56/QĐ-HĐQT	27/01/2021	Quyết định Ban hành chính sách quản trị rủi ro 2021
2	195/NQ-BSC	04/02/2020	Nghị quyết v/v Phê duyệt cấp hạn mức tín dụng
3	162/NQ-BSC	21/02/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt cấp hạn mức tín dụng
4	863/QĐ BIDV	26/02/2021	Tiếp nhận và Bổ nhiệm tương P.KHTH
5	245/NQ BSC	30/03/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt cấp hạn mức tín dụng
6	244/NQ BSC	30/03/2021	Nghị quyết phát hành chứng quyền dựa trên cổ phiếu TCB, VPB, VHM và HPG
7	543-544/ NQ BSC	30/03/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu (SSD , IPS)
8	300/NQ BSC	13/04/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt hạn mức quản lý đối với sản phẩm Quản lý tiền mặt
9	309/NQ BSC	15/04/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt lựa chọn vị trí đặt Trụ sở chính Công ty

10	327/QĐ BSC	27/04/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt Lựa chọn đơn vị kiểm toán/ soát xét Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2021 và 2022
11	333/QĐ BSC	28/04/2021	Quyết định v/v bổ nhiệm thư ký Công ty kiểm người phụ trách quản trị Công ty
12	408/NQ BSC	06/05/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt cấp hạn mức tín dụng
13	421/NQ BSC	10/05/2021	Quyết Định v/v Ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ
14	422/NQ BSC	10/05/2021	Quyết Định v/v Ban hành Quy trình Kiểm toán nội bộ
15	427/NQ BSC	11/05/2021	Nghị quyết v/v phê duyệt đầu tư Trái Phiếu Vietinbank
16	445/NQ BSC	12/05/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt Kế hoạch triển khai sửa chữa, cải tạo Trụ sở chính BSC
17	455/NQ BSC	14/05/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt Kế hoạch kinh doanh BSC 2021
18	458/NQ BSC	17/05/2021	Nghị quyết v/v Ký hợp đồng dịch vụ thu chi hệ, liên kết tài khoản định danh với BIDV

19	457/NQ BSC	17/05/2021	Nghị quyết v/v phê duyệt đầu tư chứng chỉ tiền gửi NHTM CP Bản Việt
20	465/NQ BSC	18/05/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt chủ trương vay vốn với Ngân hàng SinoPac
21	522/NQ BSC	31/05/2021	Nghị quyết phát hành chứng quyền dựa trên cổ phiếu TCB, VPB, FPT và HPG
22	527/NQ BSC	01/06/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt sử dụng hạn mức tín dụng
23	542/NQ BSC	01/06/2021	Nghị quyết v/v Phát hành trái phiếu BSC 2021
24	561/NQ-BSC	11/06/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt sử dụng hạn mức tín dụng
25	578/NQ-BSC	21/06/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt đầu tư trái phiếu Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP
26	579/NQ-BSC	21/06/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt Chủ trương đầu tư Dự án “Trang bị cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật Trụ sở làm việc mới của công ty BSC”
27	657/NQ BSC	09/07/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt cấp hạn mức tín dụng

28	658/NQ BSC	09/07/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt cấp hạn mức tín dụng
29	681/NĐ BSC	20/07/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt cấp hạn mức tín dụng
30	765/QĐ BSC	23/07/2021	Quyết định v/v bổ nhiệm Trưởng Ban Kiểm toán Nội bộ
31	766/NQ BSC	23/07/2021	Nghị quyết v/v Điều chỉnh phương án phát hành chứng quyền dựa trên cổ phiếu TCB, VPB, FPT và HPG
32	787/NQ BSC	29/07/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt cấp hạn mức tín dụng
33	788/NQ BSC	29/07/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt cấp hạn mức tín dụng
34	803/NQ BSC	06/08/2021	Nghị quyết v/v Chủ trương và kế hoạch lựa chọn đơn vị tư vấn định giá cổ phiếu và tư vấn luật phục vụ công tác phát hành cổ phần riêng lẻ tăng vốn điều lệ BSC
35	808/NQ BSC	11/08/2021	Nghị quyết v/v Thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2020
36	811/NQ BSC	12/08/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt đầu tư trái phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán Bản Việt

37	814/QĐ BSC	16/08/2021	Quyết định v/v Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Dự án “ Trang bị cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật Trụ sở làm việc mới của công ty BSC”
38	815/QĐ BSC	16/08/2021	Quyết định v/v Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án “ Trang bị cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật Trụ sở làm việc mới của công ty BSC”
39	834/QĐ BSC	24/08/2021	Quyết định v/v Phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu Thi công cải tạo và cung cấp, lắp đặt thiết bị thuộc Dự án “Trang bị cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật Trụ sở làm việc mới của Công ty BSC”
40	834/QĐ BSC	24/08/2021	Quyết định v/v Chuyển giao dịch cở phiếu niêm yết của BSC (mã BSD) trở lại HOSE
41	836/NĐ BSC	24/08/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt Danh sách Quy hoạch cán bộ Công ty
42	879/NQ BSC	13/09/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt chủ trương đầu tư Mua sắm các thiết bị CNTT và thuê các kênh truyền dữ liệu để triển khai phương án kết nối mạng với BIDDV
43	907/NQ BSC	24/09/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt Dự án “Nền tảng giao dịch trực tuyến của BSC”

44	908/NQ BSC	24/09/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt đầu tư trái phiếu BIDV phát hành năm 2021
45	909/NQ BSC	24/09/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt đầu tư trái phiếu trái phiếu Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam-Vietinbank
46	929/NQ BSC	05/10/2021	Nghị quyết v/v Giao Người đại diện pháp luật của BSC đại diện ký kết Thỏa thuận nguyên tắc với Nhà đầu tư chiến lược
47	979/NQ BSC	21/10/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt chủ trương trang bị bổ sung máy tính và thiết bị máy tính
48	1016/NQ BSC	28/10/2021	Nghị quyết v/v Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
49	1019/NQ BSC	29/10/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt cấp hạn mức tín dụng
50	1020/NQ BSC	29/10/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt chủ trương thuế đơn vị tư vấn chuyên đổi Báo cáo tài chính BSC theo chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế IFRS
51	1024/QĐ BSC	29/10/2021	Quyết định v/v Phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu Tư vấn cung cấp giải pháp phần mềm giao dịch chứng khoán trên thiết bị di động thuộc Dự án Nền tảng Giao dịch trực tuyến của công ty BSC



52	1086/NQ BSC	02/11/2021	Nghị quyết v/v Thay đổi địa điểm đặt Trụ sở chính công ty
53	1094/QĐ BSC	04/11/2021	Quyết định v/v Phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu Mua sắm hệ thống máy chủ và thiết bị lưu trữ thuộc Dự án Nền tảng Giao dịch trực tuyến của công ty BSC
54	1106/NQ-BSC	09/11/2021	Nghị quyết v/v Bổ sung ngân sách chăm sóc khách hàng 2012
55	1107/NQ-BSC	10/11/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt chủ trương trang bị bổ sung tài sản cố định/ công cụ dụng cụ năm 2021
56	1126/NĐ BSC	22/11/2021	Nghị quyết v/v Phát hành trái phiếu BSC lần 2 năm 2021
57	1127/QĐ BSC	23/11/2021	Quyết định v/v Áp dụng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với Kế toán trưởng Công ty
58	1128/QĐ BSC	23/11/2021	Quyết định v/v Xếp lương đối với Trưởng phòng Phân tích nghiên cứu
59	1131/QĐ BSC	25/11/2021	Nghị quyết v/v Điều chỉnh chi phí tham gia giải thưởng quốc tế của BSC năm 2021

60	1134/NQ BSC	26/11/2021	Nghị quyết v/v Thông qua nội dung và thư mời họp Đại hội đồng cổ đông bất thường BSC năm 2021
61	1145/NĐ BSC	30/11/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu “ Mua sắm thiết bị mạng” thuộc Dự án Nền tảng Giao dịch trực tuyến của công ty BSC
62	1165/NĐ BSC	10/12/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt triển khai ký kết và thông qua nội dung Hợp đồng Hợp tác phát triển khách hàng giữa BIDV và BSC
63	1205/NQ BSC	23/12/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt Nội dung và Ban hành Chính sách Quản trị rủi ro năm 2022
64	1213/NQ BSC	24/12/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt chủ trương thành lập Phòng Giao dịch Chứng khoán BSC tại Chi nhánh BIDV Hoàn Kiếm và Từ Liêm
65	1219/NQ BSC	31/12/2021	Nghị quyết v/v Phê duyệt cấp hạn mức tín dụng
66	1227/NQ BSC	31/12/2021	Nghị quyết v/v Trích quỹ lương hiệu suất cao năm 2021 và dự phòng quỹ lương hiệu suất năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

V/v: Tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty, từng kiểm soát viên và Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính Công ty; kết quả giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc 2021

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 ban hành;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 10 tháng 04 năm 2021;

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) số 297/QĐ-BSC ban hành ngày 10 tháng 04 năm 2021;

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) phân giao, Ban Kiểm soát (“BKS”) BSC nhiệm kỳ 2021-2026 đã thực hiện giám sát các nội dung giám sát theo quy định của Pháp luật, Điều lệ BSC và Nghị quyết của ĐHCĐ. Tại kỳ họp ĐHCĐ thường niên năm 2022, BKS xin báo cáo trước toàn thể cổ đông quá trình hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2021 và kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính Công ty, giám sát hoạt động của thành viên HĐQT và TGD trong năm 2021, cụ thể như sau:

I. Báo cáo Tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty và từng kiểm soát viên

1. Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát

Trong năm 2021, tại cuộc họp ĐHCĐ thường niên, BSC đã tiến hành bầu các thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026. Thành phần BKS BSC đã được thông qua và bao gồm ba (03) thành viên.

STT	Họ và tên	Chức danh	Ngày bắt đầu là thành viên BKS
1	Bà Phạm Thanh Thủy	Trưởng Ban	Được bầu làm trưởng Ban Kiểm soát kể từ ngày 10/04/2021
2	Bà Lê Thị Thanh Bình	Thành viên	Được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát kể từ ngày 10/04/2021
3	Bà Vũ Minh Châu	Thành Viên	Được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát kể từ ngày 10/04/2021

Ban Kiểm soát BSC đại diện cho ĐHDCĐ BSC giám sát hoạt động của Công ty nhằm mục đích bảo vệ quyền lợi của cổ đông; đóng vai trò kiểm soát các hoạt động tài chính và kinh doanh của Công ty; giám sát tính tuân thủ trong hoạt động Công ty theo các quy định pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2021

BKS của BSC với tư cách là đại diện cổ đông và được sự hỗ trợ của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Điều hành, tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kiến nghị những thay đổi cần thiết trong các lĩnh vực và nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp tại BSC.

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát tổ chức các phiên họp tập trung, trao đổi qua email với sự tham gia/đóng góp ý kiến của các thành viên Ban Kiểm soát nhằm đưa ra ý kiến biểu quyết thống nhất đối với các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát. Các nội dung cụ thể như sau:

2.1. Về xây dựng kế hoạch hoạt động Ban Kiểm soát:

Ngay trong tháng 04/2021, Ban Kiểm soát đã hoàn tất việc xây dựng kế hoạch hoạt động năm của BKS và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, cử đại diện tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ BSC và phù hợp các quy định của Pháp luật.

2.2. Về công tác giám sát hoạt động kinh doanh, việc tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ BSC; việc thực hiện nghị quyết ĐHDCĐ, tình hình kinh doanh và tình hình tài chính năm 2021:

Ban Kiểm soát thường xuyên Giám sát hoạt động Hội Đồng Quản Trị và Tổng Giám Đốc trong việc điều hành hoạt động kinh doanh và quản trị công ty đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty; tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp thường kỳ HĐQT BSC. Tại các cuộc họp, Ban Kiểm soát (đại diện là Trưởng Ban KS) tham gia các ý kiến đóng góp các biện pháp tổ chức quản lý điều hành hoạt động kinh doanh với Hội đồng quản trị và ban điều hành nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và quản trị rủi ro trong kinh doanh đảm bảo an toàn vốn chủ sở hữu và lợi ích cổ đông.

2.3. Về công tác thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và 06 tháng của Công ty:

Ban Kiểm soát đã tham gia xem xét, có ý kiến và thống nhất các số liệu trong Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên và cả năm 2021; Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Qua công tác thẩm định độc lập, BKS đã đưa ra các ý kiến rà soát gửi Ban điều hành BSC để hoàn thiện hệ thống báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

Ban Kiểm soát đánh giá các nội dung của báo cáo tài chính, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên và cả năm 2021 đã đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành và được soát xét/kiểm toán bởi công ty kiểm toán độc lập có uy tín trên thị trường.

2.4. Về công tác Giám sát đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

Trong năm 2021, Ban KS BSC đã sử dụng bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Ban kiểm soát đã giám sát và thông qua các nội dung hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ như: Xây dựng và triển khai kế hoạch tự kiểm tra kiểm soát nội bộ năm 2021; Báo cáo theo dõi và khắc phục các kiến nghị sau thanh kiểm tra tại BSC; Thực hiện kiểm tra các thông số, tài liệu và công việc kinh doanh khi cần thiết; Thẩm định các hồ sơ mua bán, báo cáo bán niên, hàng năm của công ty..., đồng thời Ban KS thường xuyên theo dõi và cập nhật kịp thời danh sách những người có liên quan của HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và cổ đông sở hữu tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết đồng thời giám sát việc công bố thông tin đối với các thay đổi này (nếu có).

3. Đánh giá kết quả hoạt động trong năm 2021 của BKS và các thành viên BKS

- Trong năm 2021, BKS đã thực hiện đúng chức trách vai trò quyền hạn theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của BKS.

- Đáp ứng yêu cầu thay mặt cổ đông giám sát hoạt động của Công ty thông qua việc giám sát hoạt quản lý điều hành của HĐQT, Tổng Giám đốc và các bộ phận tác nghiệp quản trị rủi ro, kiểm tra nội bộ của Công ty; đảm bảo phối hợp hoạt động với HĐQT, Tổng Giám đốc và cổ đông.

- Trưởng BKS và các thành viên BKS đã hoàn thành vai trò trách nhiệm trong thực thi kế hoạch mà BKS đề ra cho từng thành viên trong năm.

4. Định hướng hoạt động năm 2022

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty; Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, BKS dự kiến trọng tâm công tác hoạt động năm 2022 như sau:

- Giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ hoạt động của BSC, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và quản trị điều hành của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, giám sát hoạt động và tính hiệu lực, hiệu quả của bộ phận kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022.

- Tham dự, tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị theo quy định.

- Giám sát việc ban hành, điều chỉnh các văn bản nội bộ của công ty nhằm đáp ứng yêu cầu từ cơ quan quản lý khi có văn bản pháp luật mới ban hành, chỉnh sửa và ban hành các văn bản phục vụ hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Thẩm định, soát xét tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính, xem xét các thay đổi quan trọng trong chính sách kế toán của Công ty; thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông phê duyệt thông qua (nếu có).

II. Kết quả giám sát hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty năm 2021

1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/04/2021 đã thông qua 08 nội dung, đồng thời ủy quyền cho HĐQT thực hiện/quyết định 04 nội dung liên quan đến các cấu phần kế hoạch kinh doanh; phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức; chuyển sàn giao dịch chứng khoán; thay đổi địa điểm trụ sở chính công ty.

Nghị quyết ĐHĐCĐ số 06/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/12/2021 đã thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược để tăng vốn điều lệ, đồng thời ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn; phê duyệt kết quả chào bán thực tế và các nội dung liên quan hồ sơ đăng ký chào bán, hợp đồng chào bán, thủ tục tăng vốn ... theo quy định của Pháp luật hiện hành.

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành triển khai tổ chức thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các nội dung tại các Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể:

1.1. Về nội dung thực hiện kế hoạch kinh doanh 2021

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2021 phù hợp với tình hình hoạt động thực tế và diễn biến phức tạp của dịch Covid 19. Về cơ bản, các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã đảm bảo sát mục tiêu đề ra. Cụ thể:

Chỉ tiêu	KHKD năm 2021	Thực hiện đến 31/12/2021	% HT KH
Lợi nhuận trước thuế	180 tỷ đ	435,6 tỷ đ	242% (vượt 142% so với kế hoạch)
Thị phần môi giới	Top 10 sàn HOSE	Top 11 sàn HOSE	Gần đạt
Hệ số an toàn tài chính (%)	≥ 260%	351%	Hoàn thành

1.2. Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 và Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021:

- Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2020: Trong năm thực hiện phân phối lợi nhuận theo đúng phương án đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua; BSC cũng đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt với tỷ lệ 9%.

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021: Trong năm 2021, Công ty chưa thực hiện tạm ứng cổ tức của năm 2021.

- Về nội dung chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược để tăng vốn điều lệ: Đến nay, về cơ bản, HĐQT đang chủ động triển khai các nội dung liên quan đến công tác chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược đúng tiến độ và ủy quyền của ĐHĐCĐ giao phó.

1.3. Về thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2021

Đến ngày 31/12/2021, BSC đã chi trả thù lao năm 2021 tới thành viên HĐQT và Ban KS theo quy định và nằm trong phạm vi ngân sách năm 2021 được ĐHĐCĐ phê duyệt. Cụ thể số đã chi đến 31/12/2021: Thù lao thành viên chuyên trách: 2,577,633,300 đ (bằng 1.79% lợi nhuận sau thuế năm 2021 được ĐHĐCĐ phê duyệt (144 tỷ đồng)); Thù lao thành viên không chuyên trách: 89,000,000 đ; Chi phí hoạt động HĐQT, BKS: 194,780,395 đ.

1.4. Về việc chuyển sàn giao dịch chứng khoán

Căn cứ nghị quyết ĐHĐCĐ và xuất phát từ lợi ích chung của các nhà đầu tư giao dịch chứng khoán, trong năm 2021, BSC đã thực hiện chuyển giao dịch tạm thời từ Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh sang Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và chuyển giao dịch trở lại tại Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh từ tháng 9/2021 sau khi các cơ quan chức năng có giải pháp công nghệ để giải quyết hiện tượng nghẽn lệnh tại hệ thống giao dịch của HSX.

1.5. Về việc thay đổi địa điểm trụ sở chính của Công ty trong năm 2021

Trong năm 2021, theo ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT đã chỉ đạo tìm kiếm, lựa chọn, hoàn thành các thủ tục pháp lý liên quan việc thay đổi địa điểm Trụ sở chính của BSC sau khi Hợp đồng thuê trụ sở tại 35 Hàng Vôi hết hạn. Từ ngày 11/01/2022, trụ sở chính Công ty đặt tại Tầng 8, 9 Tòa nhà Thaiholdings, 210 Đường Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

1.6. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT/ thành viên BKS nhiệm kỳ 2016-2021 và bầu thành viên HĐQT/ thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026 .

Như vậy Công ty đã hoàn thành đầy đủ các nội dung được Đại hội đồng cổ đông giao trong năm 2021.

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021

2.1. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021

Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2021 của công ty và báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính của công ty năm 2021 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

Bảng 1: Một số chỉ tiêu cơ bản tại Bảng cân đối kế toán

ĐV tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
Tổng tài sản/nguồn vốn	6,004,732,402,734	2,921,020,750,104
Nợ phải trả	4,285,475,351,346	1,430,567,787,432
Vốn chủ sở hữu	1,719,257,051,388	1,490,452,962,672
Cơ cấu nguồn vốn		
- Hệ số Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0.71	0.49
- Hệ số Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0.29	0.51
- Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	2.49	0.96

Bảng 2: Một số chỉ tiêu cơ bản tại Báo cáo Kết quả kinh doanh

ĐV tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Tăng trưởng
I. Tổng Doanh Thu	1,343,872,493,287	919,872,881,183	146%
Doanh thu về hoạt động kinh doanh, trong đó:	1,333,024,979,176	912,577,380,050	146%
- Doanh thu hoạt động đầu tư và cho vay	716,041,160,301	653,483,221,821	
- Doanh thu hoạt động kinh doanh dịch vụ	616,983,818,875	259,094,158,229	
Doanh thu hoạt động tài chính	10,764,604,657	7,291,864,769	148%
Thu nhập khác	82,909,454	3,636,364	2280%
II. Tổng chi phí	908,291,890,623	758,334,384,164	120%
Chi phí hoạt động kinh doanh, trong đó:	636,640,840,411	623,300,240,290	102%
- Chi phí hoạt động đầu tư	223,951,363,763	438,987,487,493	
- Chi phí hoạt động kinh doanh dịch vụ	412,689,476,648	184,312,752,797	
Chi phí tài chính	144,572,441,998	39,649,499,854	365%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	127,020,913,681	95,371,381,046	133%
Chi phí khác	57,694,533	13,262,974	435%
III. Lợi nhuận trước thuế	435,580,602,664	161,538,497,019	270%
IV. Lợi nhuận sau thuế	356,889,768,929	127,384,612,997	280%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/VCSH bình quân (ROAE)	22.24%	8.88%	250%

2.2. Kết quả thẩm định Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại thời điểm 31/12/2021

Căn cứ vào Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính của công ty và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính đã được kiểm toán, Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Giá trị (VND)
1	Tổng giá trị rủi ro thị trường	127,228,608,303
2	Tổng giá trị rủi ro thanh toán	72,296,521,841
3	Tổng giá trị rủi ro hoạt động	240,000,000,000
4	Tổng giá trị rủi ro (4=1+2+3)	439,525,130,144
5	Vốn khả dụng	1,544,861,750,397
6	Tỷ lệ an toàn Vốn khả dụng (6=5/4) (%)	351%

2.3. Nhận xét về báo cáo tài chính năm 2021 và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại 31/12/2021

Các báo cáo tài chính của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn từ đầu ngày 1 tháng 1 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 phù hợp với Chuẩn mực Kế toán và Hệ thống Kế toán Việt Nam, các chính sách kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán có hiệu lực trong năm tài chính.

Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính (báo cáo tỷ lệ vốn khả dụng) đã được lập và trình bày phù hợp với quy định của Thông tư số 91/2020/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính. Mức tỷ lệ an toàn tài chính 351% đạt yêu cầu so với quy định của cơ quan chức năng và đảm bảo an toàn trong hoạt động có tính liên tục của công ty.

III. Kết quả thẩm định và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành

Qua công tác kiểm tra, giám sát năm 2021, Ban Kiểm soát đánh giá HĐQT, Ban Điều hành đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ đúng với luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

1. Công tác quản trị công ty của Hội đồng quản trị

Năm 2021, HĐQT đã tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, triển khai và thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, HĐQT đã tổ chức 12 cuộc họp, ban hành 66 Nghị quyết/Quyết định. Trong các phiên họp HĐQT, các

1 - C
GTY
HÀN
KHO
IG ĐÀ
TRI
NAM
A - T

thành viên HĐQT tham dự đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm để đưa ra các Nghị quyết, Quyết định chủ trương kịp thời để định hướng chỉ đạo các vấn đề liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, đầu tư của công ty phù hợp với từng giai đoạn. Nội dung các cuộc họp HĐQT trong năm đều có tính định hướng quan trọng, đưa ra các giải pháp trong kinh doanh giúp cho hoạt động của công ty đạt được kết quả kinh doanh ấn tượng mang lại lợi ích to lớn cho các cổ đông.

HĐQT đã có những chỉ đạo sát sao kịp thời đối với công tác chuyển đổi địa điểm trụ sở chính đảm bảo môi trường làm việc của nhân viên, khách hàng được ổn định, an toàn, mang lại uy tín và thương hiệu trên thị trường và đặc biệt là nỗ lực lớn trong việc thành công công tác tìm kiếm cổ đông chiến lược cho công ty.

2. Công tác điều hành của Tổng giám đốc

Cùng với Ban điều hành, Tổng Giám Đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các quyết định, nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh của Công ty; chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành kinh doanh; phát huy hiệu quả bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty.

Trong quá trình điều hành kinh doanh, định kỳ hàng tháng, Tổng giám đốc điều hành công ty tổ chức các cuộc họp định kỳ có các báo cáo đánh giá về tình hình kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh, đề xuất giải pháp, biện pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh cũng như những tồn tại, vướng mắc và đề xuất để HĐQT xem xét xử lý, điều chỉnh phù hợp. Đối với các vấn đề phát sinh đột xuất như dịch bệnh Covid hoặc các trường hợp lỗi bất ngờ phát sinh trong quá trình điều hành công ty, Ban điều hành đề xuất phương án xử lý kịp thời, an toàn đảm bảo Công ty vận hành ổn định và thông suốt. Thường xuyên tổ chức các cuộc họp, thực hiện rà soát, cập nhật các quy định mới của Pháp luật để bổ sung, sửa đổi quy trình quy định phù hợp và điều hành kế hoạch kinh doanh Công ty.

Tất cả các hoạt động của Công ty đều phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam, việc công bố thông tin được thực hiện kịp thời, minh bạch, BKS không thấy điều gì bất thường trong quá trình quản trị điều hành BSC của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty.

IV. Phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các cổ đông:

1. Đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành

Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc cung cấp đầy đủ kịp thời các tài liệu, nghị quyết họp HĐQT và các tài liệu khác phục vụ công tác của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị. BKS cũng đóng góp các ý kiến độc lập để đảm bảo các quyết định là tối ưu trong việc duy trì quyền và lợi ích của cổ đông và các bên liên quan.

2. Đối với cổ đông

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát không nhận được yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật doanh nghiệp năm 2020.

V. Công tác rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan

Trong năm 2021, Công ty đã có 2 hợp đồng/giao dịch với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (Ngân hàng mẹ, trong đó Chủ tịch HĐQT BSC là người quản lý). Các hợp đồng/giao dịch kể trên đều đã được phê duyệt của Hội đồng quản trị, bao gồm:

(i) *Hợp đồng hợp tác thu chi hộ qua hình thức dịch vụ liên kết tài khoản đã được HĐQT thông qua tại Nghị quyết 458/NQ-BSC ngày 17/05/2021.*

(ii) *Hợp đồng hợp tác phát triển khách hàng đã được HĐQT thông qua tại Nghị quyết số 1165/NQ-BSC ngày 10/12/2021.*

Qua rà soát cho thấy 2 Hợp đồng/giao dịch kể trên đều là các hợp đồng cung cấp dịch vụ cho BIDV hoặc phối hợp với BIDV cung cấp dịch vụ cho khách hàng, phát triển hoạt động bán chéo sản phẩm với BIDV qua đó phát triển chuỗi sản phẩm tài chính hoàn chỉnh trên cơ sở hợp tác với BIDV, mang lại lợi ích cho Công ty và các cổ đông và là hoạt động cần tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ trong năm 2021.

VI. Kiến nghị

Thông qua công tác giám sát các mặt hoạt động của Công ty kể trên, Ban Kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, đề xuất như sau:

- Trong điều kiện áp lực cạnh tranh mạnh mẽ từ các công ty cùng ngành, Công ty cần phối hợp chặt chẽ hơn nữa với Ngân hàng mẹ BIDV trong phát triển bán chéo sản phẩm và cung ứng chuỗi sản phẩm tài chính hoàn chỉnh nhằm nâng cao doanh thu của BSC, đặc biệt là thu dịch vụ.

- Nhằm đạt được mục tiêu thị phần đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tại các kỳ Đại hội, Công ty cần tiếp tục cải thiện phương pháp tiếp cận, chăm sóc, tư vấn khách hàng; tăng cường hơn nữa công tác nghiên cứu thị trường để đưa ra những khuyến nghị, báo cáo tư vấn chất lượng, cập nhật, giúp BSC trở thành nguồn thông tin tin cậy đối với khách hàng đầu tư, kinh doanh chứng khoán; đặc biệt trong năm 2022 khi Công ty hoàn tất việc bán chiến lược cổ phần cho Nhà Đầu tư nước ngoài.

- Song song với việc tăng thu dịch vụ và nâng cao thị phần công ty cần tăng cường kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tuân thủ việc thực hiện kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và quy định của cơ quan quản lý.

- Công ty cần lên phương án, tận dụng tốt nguồn vốn, phân bổ phù hợp để đẩy mạnh tăng trưởng doanh thu đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động kinh doanh, ngăn ngừa phát sinh các khoản nợ phải thu khó đòi.

- Công ty cần tiếp tục triển khai công tác kiện toàn bộ máy, cải cách chế độ lương thưởng, hoàn tất Dự án mô hình tổ chức và Dự án lương trình các cấp có thẩm quyền phê



duyet để chính thức đưa vào áp dụng, tạo động lực cho cán bộ nâng cao năng suất lao động và thúc đẩy hiệu quả kinh doanh chung cho toàn công ty.

Trên đây là toàn bộ các nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát và kiểm soát tình hình thực hiện hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình chấp hành các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 của Công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VT, BSC

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Phạm Thanh Thủy

BÁO CÁO

V/v: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và định hướng Kế hoạch kinh doanh năm 2022.

PHẦN 1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2021

I. BỐI CẢNH KINH TẾ VĨ MÔ THỊ TRƯỜNG

1. Môi trường kinh tế năm 2021

Mặc dù đại dịch Covid tiếp tục diễn biến phức tạp, kinh tế vĩ mô thế giới và Việt nam năm 2021 có xu hướng tiếp tục phục hồi khi các nước đẩy mạnh chương trình tiêm chủng vắc – xin phòng chống dịch Covid-19. Một số điểm nổi bật của kinh tế vĩ mô Việt Nam năm 2021 như sau:

- **Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2021 tăng 2.58% YOY**, do dịch Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế, đặc biệt là trong quý III/2021 nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài để phòng chống dịch bệnh.
- **Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2021 tăng khoảng 1.84%**, mức tăng bình quân năm thấp nhất kể từ năm 2016.
- **Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam đạt 31.15 tỷ USD trong năm 2021**, tăng 9.2% so với năm 2020. Trong đó, FDI thực hiện năm 2021 đạt 19,74 tỉ USD. Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài năm 2021 là 409.1 triệu USD, tăng 28.6% so với năm 2020.
- **Cán cân thương mại Việt Nam ước tính xuất siêu 4 tỷ USD**. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa năm 2021 đạt 668.5 tỷ USD, tăng 22.6% so với năm trước, trong đó xuất khẩu đạt 336.25 tỷ USD, tăng 19% so với 2020; nhập khẩu đạt 332.5 tỷ USD, tăng 26.5%.
- **Tính đến hết năm 2021**, tăng trưởng tín dụng đạt khoảng 12.97%, tăng 17.9% so với năm 2020. Tổng phương tiện thanh toán tăng 8.93% so với cuối năm 2020; huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 8.44%.

2. Thị trường chứng khoán năm 2021

Một số nét chính của thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2021 như sau:

- Năm 2021 là một năm đầy biến động, thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam đã phục hồi và có sự bứt phá mạnh mẽ, kéo dài xu hướng tăng trưởng trong dài hạn, mặc dù có những nhịp điều chỉnh do tác động của đại dịch khi xuất hiện các biến chủng mới virus COVID-19 mới là Delta và Omicron. Tính đến 31/12/2021, **VN-Index đạt 1,498.28 (+35.8%) so với cuối năm 2020**, lọt **TOP10** thị trường tăng điểm mạnh nhất thế giới. Chỉ số **HNX-Index đạt mức 473.99 điểm (+133.3%) so với cuối năm 2020**.

- **Thanh khoản thị trường cổ phiếu năm 2021:** giá trị giao dịch bình quân đạt hơn 26.571 tỷ đồng/phiên. Thanh khoản tăng hơn 250% so với năm 2020, ghi nhận phiên giao dịch kỷ lục 2.3 tỷ USD, xếp thứ 2 trong Đông Nam Á.

- **Quy mô vốn hóa của cả 3 sàn đạt 7,729 nghìn tỷ đồng** tương đương hơn 336 tỷ USD, tăng 46% so với năm 2020 (đạt mức 122.8% GDP).

- **TTCK phái sinh đón nhận thêm sản phẩm hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 10 năm.** Thị trường trái phiếu niêm yết duy trì ổn định, quy mô niêm yết đạt hơn 1.51 triệu tỷ đồng, tăng 8.9% so với cuối năm 2020.

- **Số lượng tài khoản mở mới tham gia TTCK cao kỷ lục.** Trong năm 2021, nhà đầu tư mở mới 1.53 triệu tài khoản, gấp ~1,5 lần số lượng tài khoản mở mới trong 4 năm 2017-2020 cộng lại, nâng tổng số lượng tài khoản chứng khoán tại Việt Nam lên con số hơn 4.3 triệu tài khoản.

- **Giải bài toán nghẽn lệnh tại HOSE, thanh khoản được “cởi trói”.** Ngày 5/7/2021, HOSE đã đưa vào vận hành giải pháp xử lý sự cố hệ thống giao dịch. Giải pháp mới với năng lực lệnh lên tới 3-5 triệu lệnh/ngày đã vận hành ổn định, đáp ứng tốt nhu cầu giao dịch.

- **Các biện pháp chấn chỉnh thị trường trái phiếu doanh nghiệp.** Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Thông tư 16 và Bộ Tài chính cũng đang gấp rút xây dựng dự thảo để ban hành Nghị định thay thế Nghị định 153 nhằm tăng cường chất lượng thị trường trái phiếu doanh nghiệp.

- **Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng kỷ lục 2,3 tỷ USD trong năm 2021.**

- **Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX) chính thức được thành lập ngày 11/12/2021,** hoàn tất việc hiện thực hóa Quyết định số 37 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ. VNX được kỳ vọng thống nhất các mảng của thị trường chứng khoán còn phân tán, từ đó thu hút tốt hơn dòng vốn trong và ngoài nước.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2021

1. Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh

Trong bối cảnh tình hình thị trường năm 2021 với nhiều biến động do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo cùng sự nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên, BSC đã nhanh chóng triển khai các giải pháp phòng chống dịch bệnh, không làm gián đoạn hoạt động kinh doanh đồng thời hoàn thành xuất sắc kết quả kinh doanh được giao, cụ thể:

Bảng: Kết quả các chỉ tiêu kinh doanh năm 2021

STT	Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2021	
			Giá trị	% TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	435,581	180.000	242%
2	Thị phần môi giới cổ phiếu	TOP11	TOP10 trên sàn HSX	
3	Tỷ lệ vốn khả dụng (TT87/2017)	426%	>260%	164%

- **Lợi nhuận trước thuế** năm 2021 của BSC đạt 435.6 tỉ đồng, tăng 170% so với mức thực hiện năm 2020, vượt 142% kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao.

- **Thị phần môi giới cổ phiếu và chứng chỉ quỹ** năm 2021 của BSC đạt 2.82%, đạt TOP11 thị phần môi giới cổ phiếu trên sàn HSX. Nguyên nhân quan trọng do BSC đã chạm trần quy mô cho vay margin áp dụng với CTCK (tối đa gấp 2 lần VCSH), trong khi vốn điều

lệ của BSC chưa tăng được trong năm 2021 dẫn tới hạn chế năng lực cạnh tranh thị phần trong bối cảnh thị trường chứng khoán tăng trưởng “nóng” như hiện tại.

- **Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng** (theo TT 91/2020) được duy trì ở mức cao, tại thời điểm 31/12/2021, tỷ lệ an toàn vốn khả dụng của Công ty là 351% ở vào nhóm tốt theo quy định của UBCKNN.

2. Tình hình các mảng hoạt động kinh doanh

2.1. Hoạt động môi giới

Tổng doanh thu hoạt động môi giới và cho vay margin năm 2021 của BSC đạt 832,7 tỷ đồng, tăng trưởng 117% so với mức thực hiện năm 2020.

a. Hoạt động môi giới cổ phiếu và HĐTL:

- *Về thị phần môi giới:*

+ **Giá trị giao dịch qua BSC** trong năm 2021 tăng gấp 1.4 lần so với năm 2020. Tuy nhiên, mức tăng trưởng này vẫn thấp hơn mức tăng của thị trường (tăng gấp 3.6 lần so với GTGD bình quân năm 2020) do hạn chế về nguồn lực vốn đang là hạn chế lớn nhất của BSC.

+ **Thị phần môi giới cổ phiếu** của BSC đạt 2.82%, giảm 18% so với mức 3.42% của năm 2020, trong **Top 11** thị phần môi giới cổ phiếu trong năm 2021.

+ **Thị phần môi giới phái sinh** của BSC trong năm 2021 đạt 1.13%, đạt vị trí **Top 9** thị phần môi giới phái sinh lớn nhất trên sàn HNX.

- *Về phát triển khách hàng:*

+ Các chính sách sản phẩm môi giới tại BSC được rà soát, điều chỉnh, cập nhật định kỳ nhằm gia tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường, phát triển nền tảng khách hàng cá nhân cũng như tổ chức. Trong năm 2021 có hơn 11,4 nghìn tài khoản mở mới tại BSC, nâng số lượng tài khoản quản lý lên gần 145,7 nghìn tài khoản, tăng 8,5% so với năm 2020.

+ Nền tảng khách hàng tổ chức giao dịch qua BSC tiếp tục được chú trọng mở rộng trong năm 2021, tiêu biểu là các quỹ lớn trên thị trường như SSIAM, Vinacapital, DCVFM, IPAAM, KIM,....

+ Trong năm 2021, BSC đã phối hợp với BIDV mở thêm 47 Điểm hỗ trợ tại các tỉnh thành trên toàn quốc và nâng tổng số Điểm hỗ trợ của BSC lên 117 điểm, mở rộng phạm vi tiếp cận các khách hàng trên toàn quốc, góp phần quan trọng trong việc bán chéo các sản phẩm chứng khoán trong hệ thống BIDV

b. Hoạt động môi giới trái phiếu chính phủ:

- Trong năm 2021, BSC tiếp tục phát huy và giữ vững vị thế top đầu thị trường, và được SGDCK Hà Nội (HNX) vinh danh **Top 2** thành viên môi giới đấu thầu TPCP, **Top 1** thành viên có thị phần môi giới giao dịch TPCP lớn nhất năm 2021, và **Top 2** nhà tạo lập thị trường công cụ nợ của Chính phủ.

c. Hoạt động cho vay tài chính:

- *Về chính sách sản phẩm:* BSC luôn chú trọng hoàn thiện các công tác rà soát quy trình và quản trị rủi ro hoạt động cho vay margin, đảm bảo không phát sinh các khoản nợ xấu, bên cạnh hoạt động nghiên cứu và cập nhật chính sách sản phẩm cho vay đảm bảo tính cạnh tranh. Các chính sách sản phẩm cho vay margin tại BSC đã góp phần thúc đẩy gia tăng quy mô và lợi nhuận từ hoạt động cho vay margin.

- *Về quy mô cho vay:* Quy mô cho vay kí quỹ tại BSC liên tục được mở rộng, đảm bảo cung cấp đủ nguồn vay theo nhu cầu của nhà đầu tư trong điều kiện thanh khoản thị trường tăng mạnh. Tính tại thời điểm 31/12/2021, tổng dư nợ cho vay đạt 3,3 nghìn tỷ đồng, tăng 86% so với cuối năm 2020.

2.2. Hoạt động Tư vấn tài chính và bảo lãnh phát hành

Với số lượng khách hàng đa dạng là các tập đoàn và doanh nghiệp lớn, cùng sự hợp tác chặt chẽ với ngân hàng mẹ BIDV, mảng Tư vấn tài chính của BSC đang lấy lại vị thế và dần đóng góp tỷ trọng ổn định trong cơ cấu doanh thu toàn công ty.

Tổng doanh thu hoạt động tư vấn tài chính và bảo lãnh, đại lý phát hành năm 2021 của BSC đạt 76.4 tỷ đồng, tăng gấp 7.9 lần so với năm 2020. Giá trị trái phiếu doanh nghiệp do BSC tư vấn phát hành trong năm 2021 đạt hơn 11 nghìn tỷ đồng, tiêu biểu là giao dịch phát hành trái phiếu cho Becamex ITC (1.500 tỷ đồng), Novaland (1.550 tỷ đồng), Hưng Thịnh Land (650 tỷ đồng),... Mảng tư vấn thu xếp vốn trên thị trường chứng khoán vốn cổ phần cũng ghi nhận nhiều giao dịch lớn trong đó tiêu biểu là giao dịch tư vấn chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ cho Tổng Công ty Hàng không Việt Nam với tổng giá trị 7.961 tỷ đồng.

2.3. Hoạt động tự doanh

Trong năm 2021, hoạt động đầu tư của BSC đã xuất sắc vượt kế hoạch kinh doanh, kinh doanh vốn hiệu quả, đóng góp vào kết quả kinh doanh vượt trội của toàn Công ty. Năm 2021, lợi nhuận từ các tài sản ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL) và các tài sản nắm giữ tới ngày đáo hạn (HTM) đạt 201,5 tỷ đồng, tăng 114% so với năm 2020, trong đó:

- **Lợi nhuận đầu tư cổ phiếu và sản phẩm cấu trúc trước chi phí vốn** ghi nhận mức tăng trưởng gấp 230% so với thực hiện 2020. Các sản phẩm chứng quyền có đảm bảo, đầu tư ETF tiếp tục được đẩy mạnh triển khai.
- **Lợi nhuận đầu tư trái phiếu và GTCG** ghi nhận tăng trưởng 38% so với năm 2020.

2.4. Các công tác trọng tâm khác trong năm 2021

Trong năm 2021, bên cạnh việc hoàn thành xuất sắc kế hoạch kinh doanh được giao, BSC đã tập trung triển khai các công tác trọng tâm khác và đạt được những thành tựu nổi bật trong các hoạt động, cụ thể như sau:

a. Phát triển, nâng cấp sản phẩm dịch vụ và ứng dụng công nghệ:

Bên cạnh các chính sách ưu đãi về phí và lãi suất margin, công tác phát triển sản phẩm, ứng dụng công nghệ mới trong giao dịch chứng khoán và tư vấn đầu tư luôn được BSC chú trọng nhằm nâng cao trải nghiệm và đáp ứng nhu cầu giao dịch trực tuyến của Nhà đầu tư trong thời đại 4.0.

- **Trợ lý ảo iBroker:** cập nhật thông tin về dữ liệu thị trường, báo cáo phân tích doanh nghiệp, hợp đồng tương lai, chứng quyền, cung cấp các khuyến nghị thông qua 5 trợ lý phân tích iBroker được tích hợp trên bảng giá BSC;
- **Mở tài khoản chứng khoán trực tuyến ứng dụng công nghệ eKYC:** giúp Nhà đầu tư mở tài khoản tại BSC nhanh chóng trong vài phút mà không phải đến các phòng giao dịch của BSC;
- **Zalo Official Account:** Tư vấn giao dịch và hỗ trợ khách hàng trên nền tảng Zalo (Zalo chứng khoán BSC);
- **Open APIs:** BSC xây dựng hệ thống cho phép khách hàng khi sử dụng các nền tảng của đối tác kinh doanh (DATX, FineAnt, vStock ...) có thể kết nối sử dụng dịch vụ chứng khoán của BSC (mở tài khoản trực tuyến, đặt lệnh giao dịch);
- Chuyển/nộp tiền vào tài khoản chứng khoán nhanh chóng thông qua đầu số định danh 9618.

b. Công tác quản trị rủi ro: được kiểm soát chặt chẽ, đây là công việc được HĐQT BSC đặc biệt quan tâm và chỉ đạo sát sao:

- Trong năm không để xảy ra sự cố lớn về công nghệ trong giao dịch (năm 2021 là năm mà hệ thống giao dịch của thị trường chứng khoán Việt Nam có nhiều sự kiện lớn, cụ thể là đưa vào vận hành hệ thống giao dịch mới tạm thời để thay thế cho hệ thống KRX đang triển khai bị chậm so với tiến độ).

- Duy trì tỷ trọng đầu tư cổ phiếu ở mức hợp lý và đặc biệt là tuyệt đối không đầu tư vào các trái phiếu doanh nghiệp có chất lượng kém mà Bộ Tài chính, NHNN, UBCK nhà nước cảnh báo mạnh mẽ trong thời gian gần đây.

- Các kiến nghị, khuyến nghị của các đoàn thanh kiểm tra từ các cơ quan quản lý cũng như từ nội bộ BIDV được quan tâm, chỉ đạo và khắc phục triệt để, kịp thời.

c. Công tác phát hành cổ phiếu tăng vốn:

- BSC đã triển khai làm việc với đơn vị Tư vấn Luật (VNLaw) để rà soát các điều khoản trong dự thảo Hợp đồng mua bán cổ phần, Hợp đồng hợp tác chiến lược với đối tác HFI. Đồng thời, làm việc với các đơn vị Tư vấn định giá theo phương pháp định giá có phát hành chứng thư thẩm định (AASC) và Tư vấn định giá theo phương pháp dòng tiền (KPMG) để hoàn thiện lại các bản dự thảo định giá.

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ bất thường diễn ra vào ngày 19/12/2021 để thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược. Hiện công ty đang tiếp tục bám sát làm việc với đối tác để thực hiện các thủ tục tăng vốn theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đã phê duyệt.

d. Hoạt động quản trị điều hành, công tác nhân sự:

- Tiếp tục rà soát để hoàn thiện mô hình tổ chức, kiện toàn bộ máy nhân sự dưới sự chỉ đạo sát sao của HĐQT. Công ty đã tạo ra được môi trường làm việc tích cực, nhiệt huyết. Đây là yếu tố rất quan trọng và xuyên suốt đối với hoạt động kinh doanh của Công ty.

e. Các công tác và kết quả khác

- Phát hành thành công hơn 820 tỷ đồng trái phiếu BSC nhằm bổ sung nguồn vốn tài trợ cho hoạt động kinh doanh của công ty.

- Rà soát và xây dựng đồng bộ các quy chế, quy định, quy trình nội bộ phục vụ cho công tác quản trị điều hành và hoạt động kinh doanh.

- Đi vào hoạt động Trụ sở mới tại Tòa nhà 210 Trần Quang Khải vào tháng 11/2021. Với việc chuyển sang trụ sở mới, các cán bộ BSC được làm việc trong môi trường cơ sở vật chất khang trang, chuyên nghiệp.

- Năm 2021, Công ty tự hào nhận được nhiều giải thưởng quốc tế danh giá do các tạp chí tài chính lớn, uy tín trên thế giới trao tặng như:

✓ Giải thưởng “ Công ty quản lý đầu tư tốt nhất Việt nam năm 2021” do Tạp chí Global Banking and Finance Review trao tặng

✓ **Giành 06 giải thưởng do Tạp chí Asiamoney trao tặng, đứng thứ 2 sau Công ty CK SSI.** Các hạng mục cụ thể như:

TT	Giải thưởng	Thứ hạng
1	Best domestic brokerages <i>Công ty CK có dịch vụ môi giới tốt nhất</i>	TOP2
2	Best brokerages for research <i>Công ty CK có dịch vụ phân tích, nghiên cứu tốt nhất</i>	TOP2

VII
ÔNG
PI
IGI
ÀNG
ÁT
TN
M

3	Best brokerages for sales <i>Công ty CK có dịch vụ bán hàng tốt nhất</i>	TOP2
4	Best brokerages for execution <i>Công ty CK có hoạt động giao dịch tốt nhất</i>	TOP2
5	Best brokerages for corporate access <i>Công ty CK tiếp cận doanh nghiệp tốt nhất</i>	TOP3
6	Best analyst for construction & engineering <i>Chuyên gia phân tích xuất sắc nhất ngành Xây dựng-Kỹ thuật</i>	Phan Quốc Bửu (trưởng nhóm ngành)

PHẦN 2. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

I. Dự báo tình hình thị trường trong năm 2022

1. Triển vọng vĩ mô trong năm 2022

Bối cảnh vĩ mô thế giới hiện tại cho thấy tăng trưởng toàn cầu sẽ hồi phục tích cực trong năm 2022. Với dấu hiệu kinh tế khỏe mạnh trong năm 2021, các Ngân hàng Trung ương các nước chủ chốt đang hướng tới việc thắt chặt lại các chính sách tiền tệ nới lỏng sau hai năm COVID-19. Yếu tố này sẽ gây áp lực mạnh lên chính sách nới lỏng tiền tệ tại Việt Nam, nhưng với tình trạng lạm phát ổn định và lượng dự trữ ngoại hối dồi dào, SBV vẫn có nhiều dư địa để duy trì chính sách nới lỏng như hiện tại. Môi trường lãi suất tốt, gói kích cầu kinh tế trị giá 347 nghìn tỷ đồng lớn nhất trong lịch sử Việt Nam và nhu cầu tiêu dùng hồi phục trở lại của nền kinh tế Việt Nam có thể là những động lực chính cho đà hồi phục kinh tế vĩ mô của Việt Nam trong năm 2022.

Dự báo về các chỉ tiêu vĩ mô chính của Việt Nam trong năm 2022:

(1) GDP năm 2022 ước tính đạt 6-6,2%, tăng mạnh so với năm 2021 nhờ các yếu tố như (i) Tiêu dùng, xuất nhập khẩu, giải ngân vốn ngân sách nhà nước, tiếp tục đóng vai trò trụ cột đối với sự hồi phục trong 2022; (ii) Tình hình vĩ mô vững vàng với chính sách tiền tệ nới lỏng, chính sách tài khóa mở rộng với gói hỗ trợ kinh tế mới với quy mô dự kiến trên 800 nghìn tỷ đồng (tương đương khoảng 10% GDP, theo giá trị công bố) dự kiến được thông qua vào đầu năm 2022; (iii) Làn sóng chuyển dịch sản xuất khỏi Trung Quốc khả năng tiếp tục trong năm 2022.

(2) Chỉ số CPI trung bình 12 tháng dự kiến sẽ tăng lên mức 3.5-4.0% do (i) Sức cầu của nền kinh tế suy yếu khi thu nhập trong dân suy giảm do áp dụng trạng thái dẫn cách kéo dài. Các chính sách tài khóa và tiền tệ hỗ trợ nền kinh tế sẽ chỉ ảnh hưởng đến CPI sau 12 - 16 tháng thực hiện; (ii) Hai yếu tố ảnh hưởng mạnh đến CPI gồm giá dầu và giá thịt lợn không có dư địa tăng quá mạnh; (iii) FED và NHTW các khu vực chủ chốt sẽ dự kiến sẽ nâng lại lãi suất trong năm 2022 và cũng sẽ gây kim hãm đà tăng lạm phát trên toàn thế giới sau giai đoạn kinh tế hồi phục.

(3) Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu sẽ tăng trưởng mạnh hơn thời kỳ trước dịch bệnh khi hoạt động thương mại trên toàn cầu hồi phục trong năm 2022. Ước tính xuất khẩu sẽ tăng trưởng 16.8% trong năm 2022 và đạt mức 389.2 tỷ, nhập khẩu sẽ tăng trưởng 14.7% và đạt mức 388.0 tỷ. Với việc Việt Nam được đưa ra khỏi danh sách thao túng tiền tệ và được coi là đối tác quan trọng của Hoa Kỳ trong khu vực Asean. Tình trạng giao thương và xu hướng xuất siêu sang Hoa Kỳ vẫn sẽ tiếp diễn và tăng trưởng mạnh trong năm 2022.

(4) Lãi suất điều hành có nhiều khả năng sẽ được nâng lên 4.5% vào cuối năm 2022. Điều này phù hợp với xu hướng thắt chặt lại chính sách tiền tệ khi các nền kinh tế trên thế giới bắt đầu hồi phục sau 2 năm chịu ảnh hưởng của COVID-19 và áp lực lạm phát gia tăng. Về lãi suất tiền gửi, SBV nhiều khả năng sẽ duy trì mức lãi suất mặt bằng thấp như hiện tại ở mức 5.5% trong năm 2022 nhằm kích cầu kinh tế tăng trưởng cho giai đoạn này. Dòng vốn tín dụng dự kiến chảy mạnh vào các ngành công nghiệp, chế biến chế tạo khi nền kinh tế hồi phục trở lại.

(5) Tỷ giá USD/VND chịu áp lực tăng trong năm 2022, về mức 23.000 VND/USD, trong bối cảnh điều chỉnh điều chỉnh chính sách tiền tệ từ FED, tài khoản vãng lai có thể chuyển sang thâm hụt, dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) chảy vào chậm lại.

2. Triển vọng thị trường chứng khoán 2022

Sau một năm bùng nổ về nhiều khía cạnh, triển vọng TTCK 2022 được dự báo thận trọng hơn khi các yếu tố quốc tế bớt dần tính thuận lợi mặc dù các yếu tố trong nước vẫn hỗ trợ cho thị trường tăng trưởng.

Các yếu tố hỗ trợ:

- Trong nước, kinh tế vĩ mô ổn định, gói hỗ trợ phục hồi kinh tế thông qua sẽ tạo đà giúp nền kinh tế lấy lại đà tăng trưởng sau kiểm soát dịch bệnh. Vĩ mô tích cực giúp cho lợi nhuận của các Doanh nghiệp niêm yết cải thiện mạnh nhờ phục hồi sản xuất, tiêu dùng trong nước và quốc tế, mặt bằng lãi suất duy trì ở mức thấp.

- Các quốc gia và khu vực chủ chốt tiếp đà tăng trưởng sau dịch bệnh tạo điều kiện cho hoạt động sản xuất trong nước hồi phục và mở rộng các Hiệp định thương mại quan trọng có hiệu lực.

- Thị trường tiếp tục thu hút mạnh dòng vốn NĐT trong nước và liên tiếp tạo ra kỷ lục về thanh khoản. Mặt bằng lãi suất thấp vẫn sẽ giữ chân NĐT trong nước nửa đầu năm 2022 trong khi áp lực rút vốn khối ngoại không còn nhiều và sự chuyển dịch dòng tiền sang thị trường mới nổi và thị trường biên có thể xảy ra do tương quan hấp dẫn giữa tăng trưởng và định giá hợp lý.

- Luật chứng khoán sửa đổi có hiệu lực trong 2021 là văn bản pháp lý cao nhất kiện toàn các thành phần điều hành thị trường, cơ sở cho ra đời các sản phẩm mới hỗ trợ NĐT và qua đó tạo tiền đề cho nâng hạng thị trường.

Các yếu tố rủi ro:

- NHTW các nước chủ chốt đẩy nhanh quá trình trung hòa chính sách tiền tệ nói lỏng và tăng lãi suất;

- Khả năng kiểm soát dịch dưới kỳ vọng ảnh hưởng đến tăng trưởng và hồi phục của nền kinh tế trong nước và quốc tế;

- CPI và giá cả hàng hóa leo thang do chuỗi cung ứng gián đoạn;

- Tăng trưởng Trung Quốc chững lại;

- TTCK các nước phát triển có diễn biến tiêu cực hoặc đảo chiều.

Theo đó, Kịch bản cơ sở VN-Index năm 2022 được dự báo tăng 10-15%, thanh khoản thị trường tăng khoảng 8% so với 2021. Tuy nhiên, lưu ý diễn biến thị trường vào nửa sau năm 2022 khi hiệu ứng các chính sách hỗ trợ bảo hòa trong khi rủi ro thị trường tăng cao.

II. Định hướng kế hoạch kinh doanh năm 2022

1. Mục tiêu nhiệm vụ năm 2022

- Nỗ lực cao nhất trong việc hoàn thành mục tiêu tăng vốn điều lệ trong năm 2022 để nâng cao năng lực tài chính, khả năng cạnh tranh và cải thiện thứ hạng của Công ty trên thị trường.

- Tập trung và đẩy mạnh đầu tư công nghệ, phần mềm sản phẩm để nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Tiếp tục hoàn thiện công tác tổ chức, nhân sự, tiền lương theo hướng tinh gọn và mang tính cạnh tranh so với thị trường.

- Duy trì hiệu quả kinh doanh ở mức tốt trên cơ sở kiểm soát tốt rủi ro trong trường hợp môi trường kinh doanh không thuận lợi do tình hình dịch bệnh covid hoặc do sự thay đổi chính sách của nhà nước.

2. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính trong năm 2022

2.1. Một số giả thiết chính xây dựng Kế hoạch kinh doanh năm 2022

Dựa trên tình hình thị trường trong năm 2021 và nhận định xu hướng thị trường năm 2022, một số giả thiết chính xây dựng Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của BSC như sau:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Giả thiết năm 2022
1	Chỉ số VN-Index	1.498,28	Tăng 15%, đạt 1.720 điểm
2	Giá trị giao dịch thị trường bình quân (tỷ đồng/phiên)	26.662	28.500

2.2. Chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh chính trong năm 2022

Dựa trên chiến lược phát triển dài hạn, triển vọng kinh tế vĩ mô thị trường năm 2022, các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính năm 2022 của BSC như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	465.000
2	Hệ số an toàn tài chính	%	≥260

- **Lợi nhuận trước thuế:** BSC xây dựng kế hoạch Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 465 tỷ đồng, tăng trưởng 6,7% so với kết quả thực hiện năm 2021 (435,6 tỷ đồng).

- **Hệ số an toàn tài chính:** BSC mục tiêu duy trì tỷ lệ vốn khả dụng đạt tối thiểu 260%, đáp ứng các quy định pháp luật.

3. Các giải pháp để thực hiện mục tiêu kinh doanh 2022

3.1. Các giải pháp thúc đẩy hoạt động kinh doanh của công ty:

- **Nâng cao năng lực tài chính của Công ty:** Nỗ lực cao nhất trong việc hoàn thành mục tiêu tăng vốn điều lệ trong năm 2022 để nâng cao khả năng cạnh tranh, phù hợp với chiến lược phát triển bền vững trong dài hạn. Ưu tiên triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư chiến lược quốc tế có năng lực tài chính, có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực tài chính, có thể hỗ trợ BSC trong quản trị doanh nghiệp, phát triển các sản phẩm và đầu tư hệ thống công nghệ.

- **Nâng cao chất lượng dịch vụ theo hướng chuyên nghiệp hóa, tối đa hóa nguồn thu nhu:** Phát triển hệ sinh thái sản phẩm đa dạng và phù hợp với từng phân khúc khách hàng, mang lại cho khách hàng trải nghiệm tốt nhất.

- **Nâng cao chất lượng đội ngũ tư vấn:** Xây dựng các chương trình đào tạo kỹ năng và chuyên môn; Phát triển các kênh tư vấn, phân tích chuyên sâu, theo hướng hiện đại, trực quan; Xây dựng các chương trình thi đua định kỳ thúc đẩy việc chăm sóc và phát triển khách hàng.

- **Đẩy mạnh Tư vấn tài chính doanh nghiệp:** Củng cố đội ngũ Tư vấn tài chính, nâng cao kiến thức chuyên môn, bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao, chuyên môn hoá đội ngũ; Cung cấp toàn diện các dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp trên cả 02 thị trường vốn và thị trường nợ.

- **Nâng cao hiệu quả đầu tư:** Xây dựng chiến lược tự doanh, phân bổ tỷ trọng hợp lý, bám sát diễn biến thị trường để tìm kiếm cơ hội giải ngân hợp lý, đồng thời tuân thủ quản trị rủi ro; Tiếp tục chuyển dịch sang mảng dịch vụ như phát hành và tạo lập chứng quyền, AP cho các quỹ ETF, nhằm mang lại nguồn thu đa dạng và bền vững.

- **Mở rộng mạng lưới hoạt động:** Tiếp tục hợp tác với BIDV để mở rộng mạng lưới Điểm hỗ trợ đến tất cả các chi nhánh của BIDV trên toàn quốc trong năm 2022. Đồng thời,

nghiên cứu tính khả thi về việc thành lập Chi nhánh mới tại các địa bàn kinh tế lớn, các thành phố có tiềm năng phát triển nghiệp vụ chứng khoán.

- **Thúc đẩy hoạt động bán chéo với BIDV:** Nâng cao hiệu quả hợp tác với BIDV, khai thác sức mạnh hệ thống về thương hiệu và khách hàng, thông qua các hoạt động chính: Thúc đẩy hiệu quả bán chéo sản phẩm chứng khoán giữa BSC; Gia tăng số dư nguồn hợp tác cho vay margin với các chi nhánh BIDV để tận dụng nguồn vốn giá thấp, thúc đẩy thị phần môi giới

3.2. Các công tác quản trị điều hành:

- **Củng cố sức mạnh thể chế, nâng cao năng lực quản trị điều hành công ty:** Nâng cao tiêu chuẩn năng lực quản trị, đạo đức kinh doanh của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và các vị trí chủ chốt.

- **Nâng cao năng lực kiểm soát và quản trị rủi ro:** Xây dựng và định kỳ rà soát, cập nhật chính sách quản trị rủi ro, áp dụng nguyên tắc quản trị rủi ro theo thông lệ quốc tế, đảm bảo việc chủ động phát hiện các rủi ro tiềm tàng, quản lý, ngăn chặn và hạn chế một cách có hiệu quả những tổn thất do các rủi ro gây ra.

- **Tuân thủ kỷ luật và các quy định:** Củng cố, nâng cao kỷ luật lao động, tính tuân thủ quy trình, quy chế trong các hoạt động.

3.3. Các công tác hoàn thiện hệ thống:

- **Hoàn thiện mô hình tổ chức:** Phối hợp làm việc với đơn vị tư vấn để xây dựng và hoàn thiện mô hình tổ chức của công ty theo thông lệ thị trường.

- **Nâng cao chất lượng nhân sự và cơ chế thu hút nhân tài:** Rà soát, sửa đổi đồng bộ Quy chế giao và đánh giá KPI, Quy chế chi trả thu nhập, Quy chế thi đua khen thưởng gắn với thực tiễn và tạo động lực thúc đẩy hiệu quả kinh doanh, sử dụng lợi ích làm thước đo, đảm bảo công bằng và thu nhập.

- **Đầu tư và nâng cấp hệ thống CNTT:** Nâng cấp, thay thế các phần mềm ứng dụng; Tăng cường năng lực cơ sở hạ tầng CNTT; Tăng cường năng lực, kiểm soát an ninh bảo mật CNTT; Mở rộng quy mô và tối ưu hóa cơ cấu tổ chức và nguồn lực CNTT.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận

- Như trên;
- Lưu VT.



TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2021, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán;;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Thông tư số 146/2014/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ tài chính đối với công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ và các văn bản pháp luật khác có liên quan;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 của BSC.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 của BSC như sau:

I. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được công bố thông tin theo quy định đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (www.bsc.com.vn) bao gồm:

- Báo cáo của Kiểm toán viên (trong đó ý kiến kiểm toán là chấp nhận toàn phần);
- Bảng tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021;
- Báo cáo thu nhập toàn diện năm 2021;



- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2021;
- Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu năm 2021;
- Thuyết minh báo cáo tài chính;

Trong đó:

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: VND

TT	Các chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	6.004.732.402.734
2	Vốn chủ sở hữu	1.719.257.051.388
	<i>Trong đó: Vốn Điều lệ</i>	<i>1.220.700.780.000</i>
3	Lợi nhuận trước thuế	435.580.602.664
4	Lợi nhuận sau thuế	356.889.768.929

II. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Với kết quả kinh doanh năm 2021 theo báo cáo tài chính đã kiểm toán, trên cơ sở đảm bảo nguồn thu nhập từ đầu tư vốn và với mong muốn đảm bảo tối đa lợi ích của cổ đông BSC, Hội đồng quản trị BSC đề xuất thực hiện phương án phân phối lợi nhuận 2021 theo kế hoạch cụ thể như sau:

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Công thức/ghi chú	PPLNST 2021 (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021		356.889.768.929
2	Bù đắp lỗ lũy kế		-
3	Lợi nhuận trích lập các quỹ	(3) = (1) - (2)	356.889.768.929
4	Trích lập các quỹ	(4) = (4.1) + (4.2) + (4.3)	62.077.859.281
4.1	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ</i>	<i>(4.1) = 5% * (3)</i>	<i>17.844.488.446</i>
4.2	<i>Quỹ dự phòng tài chính</i>	<i>(4.2) = 5% * (3)</i>	<i>17.844.488.446</i>
4.3	<i>Quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	<i>(4.3)</i>	<i>26.388.882.389</i>
5	Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách	(5)	449.000.000
6	Chi trả cổ tức (*)	(6) = (6.1) * (6.2)	85.099.434.000
6.1	- <i>Vốn điều lệ tại 31/12/2021 (không tính cổ phiếu quỹ)</i>		1.215.706.200.000
6.2	- <i>Tỷ lệ chi trả cổ tức</i>		<i>7%/mệnh giá</i>
6.3	- <i>Hình thức chi trả cổ tức</i>		<i>Bằng tiền</i>
7	Tổng lợi nhuận năm 2021 còn lại **		209.263.475.648

Ghi chú: Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, nghĩa vụ thuế cũng như lãi tính thuế ước tính của BSC chưa được cơ quan thuế địa phương quyết toán. Trường hợp số thuế trên báo cáo tài chính kiểm toán bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế, lợi nhuận để lại trên bảng số liệu trên có thể sẽ điều chỉnh lại tương ứng.

(*), (**): Số liệu này có thể cập nhật theo số lượng cổ phiếu BSI đang lưu hành tại ngày chốt giao dịch hưởng quyền khi thực hiện chi trả cổ tức.

III. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Với kế hoạch lợi nhuận kinh doanh năm 2022 được ĐHĐCĐ thông qua. Hội đồng quản trị đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

1. Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022

STT	Nội dung	Số liệu
1	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	465.000
2	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu (dự kiến tỷ lệ)	10%

2. Phương án chi trả cổ tức

a. Tỷ lệ chi trả: Dự kiến 10%/ mệnh giá cổ phiếu.

b. Hình thức chi trả:

Bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu. Đề xuất ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định hình thức chi trả phù hợp với kết quả hoạt động kinh doanh thực tế, đảm bảo yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty và quyền lợi của cổ đông.

c. Thời gian thực hiện

Đề xuất ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2022, HĐQT có thể quyết định tạm ứng cổ tức thành các đợt phù hợp.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu vt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Ngô Văn Dũng



TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của BSC như sau:

1. Một số giả thiết chính xây dựng Kế hoạch kinh doanh năm 2022

Dựa trên tình hình thị trường trong năm 2021 và nhận định xu hướng thị trường năm 2022, một số giả thiết chính xây dựng Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của BSC như sau:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Giả thiết năm 2022
1	Chỉ số VN-Index	1.498,28	Tăng 15%, đạt 1.720 điểm
2	Giá trị giao dịch thị trường bình quân phiên (tỷ đồng/phiên)	26.662	28.500

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2022

2.1. Mục tiêu nhiệm vụ năm 2022

- Nỗ lực cao nhất trong việc hoàn thành mục tiêu tăng vốn điều lệ trong năm 2022 để nâng cao năng lực tài chính, khả năng cạnh tranh và cải thiện thứ hạng của Công ty trên thị trường;
- Tập trung và đẩy mạnh đầu tư công nghệ, phần mềm sản phẩm để nâng cao chất lượng dịch vụ;
- Tiếp tục hoàn thiện công tác tổ chức, nhân sự, tiền lương theo hướng tinh gọn và mang tính cạnh tranh so với thị trường;
- Duy trì hiệu quả kinh doanh ở mức tốt trên nền tảng kiểm soát rủi ro trong trường hợp môi trường kinh doanh không thuận lợi do tình hình dịch bệnh Covid hoặc do sự thay đổi chính sách của nhà nước.

2.2. Chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh 2022

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	465.000
2	Hệ số an toàn tài chính	%	≥260

- **Lợi nhuận trước thuế:** BSC xây dựng kế hoạch Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 465 tỷ đồng.

- **Hệ số an toàn tài chính:** BSC mục tiêu duy trì tỷ lệ vốn khả dụng đạt tối thiểu 260%, đáp ứng các quy định pháp luật.

3. Đề xuất của Hội đồng quản trị

Kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt:

- 1) Kế hoạch kinh doanh 2022 của BSC với các giả định nêu trên;
- 2) Ủy quyền cho HĐQT chủ động rà soát, nghiên cứu và điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022 phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

Nơi nhận

- Như trên;
- Lưu VT



Ngô Văn Dũng

Số: 426/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo thù lao HĐQT, BKS 2021 và
Dự toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Liên quan đến Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và Dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2022, HĐQT báo cáo và kính trình ĐHĐCĐ cụ thể như sau:

I. Báo cáo việc thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021:

1. Phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông:

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/04/2021 của ĐHĐCĐ, mức thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm 2021 cụ thể như sau:

- **Đối với các Thành viên không chuyên trách:**

- | | |
|--------------------------------|-----------------------|
| + Chủ tịch Hội đồng quản trị | : 5.000.000VND/tháng; |
| + Thành viên Hội đồng quản trị | : 3.000.000VND/tháng; |
| + Thành viên Ban kiểm soát | : 1.000.000VND/tháng. |

Ghi chú: Mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, BKS là trước thuế thu nhập cá nhân.

- **Đối với các Thành viên chuyên trách và Thành viên Độc lập HĐQT:**

Mức chi trả tối thiểu là 1,76 tỷ đồng và tối đa không quá 1,79 % Lợi nhuận sau thuế năm 2021 được ĐHĐCĐ phê duyệt là 144 tỷ đồng. Trong đó: Trưởng Ban Kiểm soát hưởng thù lao chuyên trách đến ngày 15/04/2021, Ủy viên HĐQT và Ủy viên độc lập HĐQT hưởng đủ 12 tháng năm 2021.

- **Chi phí hoạt động của HĐQT và Ban Kiểm soát:**

Chi phí hoạt động gồm ăn ở, đi lại, công tác phí và các chi phí hợp lý khác thuộc ngân sách hoạt động chung của Công ty được xác định trong KHKD năm 2021 và thực hiện đúng theo Quy chế tài chính, chế độ thu chi tài chính của Công ty.



2. Số liệu quyết toán thực tế

Thù lao thực hiện chi trả cho HĐQT và BKS BSC năm 2021 là:

- Mức chi trả thù lao đối với các thành viên kiêm nhiệm là: **89.000.000VND** (tám mươi chín triệu đồng). Trong đó:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị : 5.000.000VND/tháng;
- + Thành viên Hội đồng quản trị : 3.000.000VND/tháng;
- + Thành viên Ban kiểm soát : 1.000.000VND/tháng.

- Mức chi trả đối với các Thành viên chuyên trách và Thành viên độc lập HĐQT là: **2.577.633.300VND** (tương đương 1.79% của mức LNST 144 tỷ đồng).

- Chi phí hoạt động HĐQT, BKS: 194,780,395 đồng (Một trăm chín mươi tư triệu, bảy trăm tám mươi ngàn, ba trăm chín mươi lăm đồng).

II. Dự toán thù lao HĐQT và BKS năm 2022:

Căn cứ các nội dung trên, HĐQT đề xuất dự toán thù lao, chi phí hoạt động, thưởng khác của HĐQT, BKS năm 2022 như sau:

1. Đối với các Thành viên HĐQT và BKS hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm:

- Chủ tịch HĐQT: 10.000.000VND/tháng;
- Phó Chủ tịch HĐQT: 7.000.000VND/tháng;
- Thành viên HĐQT: 5.000.000VND/tháng;
- Thành viên độc lập HĐQT: 30.000.000VND/tháng;
- Trưởng Ban Kiểm soát: 5.000.000VND/tháng
- Thành viên BKS: 3.000.000VND/tháng.

Ghi chú: Mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, BKS là trước thuế TNCN.

2. Đối với Thành viên HĐQT chuyên trách:

- Theo giá trị tuyệt đối:

+ **Mức tối thiểu** (không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh): **1,276 tỷ đồng.**

+ **Mức tối đa** (phụ thuộc vào kết quả kinh doanh và kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ - với giả định lương hiệu suất KPIs là 100%): **2,128 tỷ đồng.**

- Quy đổi theo tỷ lệ % LNST của BSC:

+ **Mức tối thiểu:** Trường hợp LNST năm 2022 của BSC < 372 tỷ đồng: mức chi trả là **1,276 tỷ đồng.**

+ **Mức tối đa:** Trường hợp LNST năm 2022 của BSC \geq 372 tỷ đồng: mức chi trả tối đa không quá **0,57% LNST** (372 tỷ đồng).

* *Mức chi trả trong mọi trường hợp không được vượt quá mức chi tối đa đã được phê duyệt theo giá trị tuyệt đối.*

3. Đối với các nội dung liên quan đến: (i) thưởng từ các nguồn hình thành từ LNST (quỹ khen thưởng, phúc lợi); (ii) Phụ cấp tham gia các cuộc họp HĐQT, ... theo ngân sách hoạt động chung của BSC xác định trong KHKD (chi trả theo phát sinh thực tế và thực hiện đúng theo Quy chế tài chính, chế độ thu chi tài chính của BSC).

Từ những nội dung trên, HĐQT báo cáo và kính trình ĐHĐCĐ xem xét, chấp thuận.

Kính trình. *ky*

Nơi nhận:

- Như kính trình;
- Lưu công ty.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *il*

CHỦ TỊCH



NGÔ VĂN DŨNG

